BỘ XÂY DỰNG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 1533/QĐ-BXD	*Hà Nội, ngày 07 tháng 12 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Bộ Xây dựng giai đoạn 2021 - 2025

BỘ TRƯỞNG BỘ XÂY DỰNG

Căn cứ Nghị định số 81/2017/NĐ-CP ngày 17/7/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025;

Căn cứ Quyết định số 219/QĐ-BXD ngày 28/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng phê duyệt Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025;

Căn cứ Quyết định số 1004/QĐ-BXD ngày 31/7/2020 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Phê duyệt "Kế hoạch Chuyển đổi số ngành Xây dựng giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030";

Căn cứ Quyết định số 1285/QĐ-BXD ngày 30/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ Xây dựng, phiên bản 2.0;

Xét đề nghị của Giám đốc Trung tâm Thông tin,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Bộ Xây dựng giai đoạn 2021 - 2025.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Giám đốc Trung tâm Thông tin và Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các đồng chí Thứ trưởng;
- Bộ TT&TT, Bộ KH&ĐT, Bộ TC;
- Các đơn vị thuộc cơ quan Bộ;
- Lưu: VT, TTTT (3b).

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Văn Sinh

KẾ HOẠCH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA CƠ QUAN BỘ XÂY DỰNG GIAI ĐOẠN 2021-2025

(*Ban hành kèm theo Quyết định số 1583/QĐ-BXD ngày 07/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng*)

PHẦN I - ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA BỘ XÂY DỰNG GIAI ĐOẠN 2016-2020

I – MÔI TRƯỜNG PHÁP LÝ

Trong giai đoạn 2016 – 2020, để thực hiện triển khai Ứng dụng CNTT tại Bộ Xây dựng và các đơn vị trực thuộc, Bộ đã ban hành các văn bản sau:

- Quyết định số 1476/QĐ-BXD ngày 28/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Bộ Xây dựng năm 2016;
- Quyết định số 527/QĐ-BXD ngày 14/06/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc Phê duyệt nhiệm vụ và dự toán kinh phí thực hiện chương trình khoa học công nghệ trọng điểm nghiên cứu ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ xây dựng Chính phủ điện tử thực hiện Nghị quyết 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ;
- Quyết định số 560/QĐ-BXD ngày 22/06/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc phê duyệt Kế hoạch Ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan Bộ Xây dựng giai đoạn 2016 – 2020;
- Quyết định số 1351/QĐ-BXD ngày 26/12/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc phê duyệt Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Bộ Xây dựng năm 2017;
- Quyết định số 545/QĐ-BXD ngày 16/06/2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc Phê duyệt Kế hoạch triển khai ứng dụng chữ ký số chuyên dùng trong hoạt động của các đơn vị thuộc Bộ Xây dựng năm 2018;
- Quyết định số 1375/QĐ-BXDngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc Thành lập Ban Chỉ đạo ứng dụng công nghệ thông tin và an toàn thông tin mạng Bộ Xây dựng;
- Quyết định số 1392/QĐ-BXD ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc phê duyệt Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Bộ Xây dựng năm 2018;
- Quyết định số 1205/QĐ-BXD ngày 17/09/2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;
- Quyết định số 1226/QĐ-BXD ngày 25/09/2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc ban hành Kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ Xây dựng phiên bản 1.0;

- Quyết định số 1513/QĐ-BXD ngày 22/11/2018 của Bộ trưởng Bộ Xây về việc thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng Chính phủ điện tử tại Bộ Xây dựng;
- Quyết định số 1719/QĐ-BXD ngày 28/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc phê duyệt Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Bộ Xây dựng năm 2019;
- Quyết định số 219/QĐ-BXD ngày 28/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây về Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025;
- Quyết định số 626/QĐ-BXD ngày 10/7/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây về việc Ban hành Bộ quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Bộ Xây dựng;
- Quyết định số 791/QĐ-BXD ngày 25/9/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây về việc ban hành Quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc phạm vi giải quyết của Bộ Xây dựng;
- Quyết định số 1153/QĐ-BXD ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc phê duyệt Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Bộ Xây dựng năm 2020;
- Quyết định số 489/QĐ-BXD ngày 17/4/2020 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc ban hành Danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 của Bộ Xây dựng;
- Quyết định số 1004/QĐ-BXD ngày 31/7/2020 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Phê duyệt "Kế hoạch Chuyển đổi số ngành Xây dựng giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030";
- Quyết định số 1285/QĐ-BXD ngày 30/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ Xây dựng, phiên bản 2.0.

II – HẠ TẦNG KỸ THUẬT

2.1. Phát triển hệ thống nền tảng

2.1.1. Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu (LGSP) Bộ Xây dựng

Thực hiện văn bản số 2015/BTTTT-THH ngày 02/6/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc triển khai Nền tảng chia sẻ dữ liệu cấp Bộ (LGSP), kết nối hệ thống thu thập, đánh giá mức độ sử dụng dịch vụ công trực tuyến, Bộ Xây dựng đã phối hợp với Cục Tin học hóa hoàn thành việc cài đặt, cấu hình các dịch vụ LGSP lên máy chủ tại Trung tâm Tích hợp dữ liệu của Bộ; đã hoàn thành tích hợp Cổng Dịch vụ công với Dịch vụ chuyển phát bưu điện Việt Nam (VNPOST); đang tiến hành triển khai kết nối Cổng dịch vụ công trực tuyến và Một cửa điện

tử, HTTT, CSDL của Bộ với các dịch vụ LGSP dùng chung như dịch vụ thanh toán trực tuyến Paygov, dịch vụ tra cứu thông tin CSDL đăng ký doanh nghiệp…

2.1.2. Ứng dụng chữ ký số

Năm 2016, Ban Cơ yếu Chính phủ đã cấp cho Bộ Xây dựng tổng số 57 bộ chứng thư số, trong đó gồm 56 chứng thư số cá nhân và 01 chứng thư số đơn vị. Trung tâm Thông tin đã tập huấn, hướng dẫn sử dụng, cài đặt và bàn giao cho những tổ chức và cá nhân liên quan. *(Có phụ lục bản sao danh sách đơn vị và cá nhân được cấp phát chứng thư số).* Tuy nhiên việc ứng dụng chữ ký số tại Bộ Xây dựng chưa được nhân rộng, mới dừng ở việc ký các văn bản chỉ đạo điều hành đăng trên Cổng thông tin Bộ và ứng dụng chứng thực chữ ký số trên các văn bản gửi tới Văn phòng Chính phủ.

Thực hiện những nhiệm vụ Chính phủ giao cho Bộ Xây dựng tại Nghị quyết 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử, văn bản số 4089/VPCP-TTĐT ngày 21/4/2017 của Văn phòng Chính phủ về việc hướng dẫn quy trình gửi nhận văn bản điện tử; văn bản số 5766/VPCP-TTĐT của Văn phòng Chính phủ về việc hoàn thành kết nối liên thông phần mềm quản lý văn bản 4 cấp hành chính. Bộ Xây dựng giao Trung tâm Thông tin là đơn vị chủ trì, phối hợp với Văn phòng Bộ và các đơn vị chức năng liên quan xây dựng, triển khai các hệ thống thông tin chuyên ngành, các dịch vụ công trực tuyến, phần mềm Quản lý văn bản và điều hành điện tử có tích hợp ứng dụng dịch vụ chứng thực chữ ký số chuyên dùng Chính phủ.

Triển khai thực hiện Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước, Bộ Xây dựng đã hoàn thành việc tích hợp phần mềm ký số vào Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành Bộ Xây dựng tháng 12/2018, đăng ký chứng thư số E-token *(dùng trên PC, Laptop)* và chữ ký số dạng SIM PKI *(dùng trên thiết bị cầm tay)* chuyên dùng Chính phủ cho các cá nhân và đơn vị thuộc Bộ Xây dựng; thường xuyên hướng dẫn, tập huấn cho các đơn vị thuộc Bộ trong việc ứng dụng chữ ký số trên văn bản điện tử, ký chứng từ kho bạc; kịp thời đăng ký, cấp phát bổ sung chữ ký số cho các đơn vị thuộc Bộ. Tính đến 30/7/2020 Bộ Xây dựng đã đăng ký 305 chữ ký số cho cá nhân và các đơn vị thuộc Bộ; 85 chữ ký số dạng SIM cho lãnh đạo Bộ và lãnh đạo các đơn vị thuộc Bộ phục vụ việc ký số trên thiết bị cầm tay như điện thoại thông minh, máy tính bảng.

Thực hiện ý kiến chỉ đạo, đôn đốc của Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam về việc gửi, nhận văn bản điện tử, xử lý hồ sơ, công việc trên môi trường mạng *(tại văn bản số 11796/VPCP-KSTT ngày 26/12/2019)* và triển khai chữ ký số Chuyên dùng Chính phủ *(Văn bản số 3402/VPCP-KSTT ngày 29/4/2020).* Bộ Xây dựng

đã ban hành văn bản đôn đốc, chỉ đạo các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra việc ứng dụng chữ ký số trên văn bản điện tử tại các đơn vị thuộc Bộ.

Đến nay, 80% văn bản đến của Bộ Xây dựng là văn bản điện tử được ký số và tiếp nhận trên Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành (QLVBĐH) kết nối Trục liên thông văn bản quốc gia; 90% văn bản trao đổi giữa các đơn vị thuộc Bộ được ký số và gửi, nhận trên Hệ thống QLVBĐH; 90% văn bản phát hành đi của Bộ gửi các bộ, ngành, địa phương là văn bản điện tử được ký số.

2.2. Phát triển hạ tầng kỹ thuật

Để đảm bảo hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ công tác ứng dụng công nghệ thông tin, và phát triển Chính phủ điện tử, trong giai đoạn 2016 – 2020, Bộ Xây dựng đã từng bước đầu tư, nâng cấp bổ sung thiết bị tin học phục vụ công việc cho cán bộ, công chức, viên chức tại cơ quan Bộ Xây dựng; nâng cấp Trung tâm Tích hợp dữ liệu của Bộ đáp ứng hiệu năng xử lý, đảm bảo về an ninh, an toàn thông tin trong xây dựng;xây dựng Hệ thống phòng họp trực tuyến Bộ Xây dựng.

Ngày 30/10/2015, Bộ trưởng Bộ Xây dựng đã ban hành Quyết định phê duyệt dự án tin học hóa công tác quản lý điều hành và đẩy mạnh triển khai dịch vụ công trực tuyến, với mục tiêu Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong hoạt động quản lý nhà nước, góp phần cải cách các hoạt động quản lý, điều hành của Bộ Xây dựng nhằm tăng tính minh bạch trong hoạt động của các cơ quan thuộc Bộ Xây dựng; tăng cường sự hợp tác, trao đổi thông tin, minh bạch thông tin giữa Bộ Xây dựng và người dân, doanh nghiệp góp phần thúc đẩy công cuộc xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử.

Theo dự án Bộ Xây dựng đã trang bị mới: 20 máy chủ cấu hình cao, 16 thiết bị chuyển mạch layer 3 cho Trung tâm Tích hợp dữ liệu; 300 máy tính để bàn, 60 máy in đa năng phục vụ công việc chuyên môn cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc bộ; 20 máy scan phục vụ công tác số hóa tài liệu cho các đơn vị thuộc bộ, 08 máy scan chuyên dụng phục vụ công tác văn thư lưu trữ tại Bộ Xây dựng.

Ngày 30/6/2016, Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Quyết định số 655a/QĐ-BXD phê duyệt nhiệm vụ dịch chuyển, nâng cấp Trung tâm Tích hợp dữ liệu. Mục tiêu của nhiệm vụ nhằm đáp ứng yêu cầu hạ tầng để triển khai có hiệu quả Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin cơ quan Bộ Xây dựng giai đoạn 2016 - 2020 và đáp ứng yêu cầu xây dựng Chính phủ điện tử cơ quan Bộ theo Nghị quyết 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử.

Theo nhiệm vụ, Trung tâm Tích hợp dữ liệu của Bộ được dịch chuyển sang vị trí mới có không gian rộng hơn và nâng cấp thêm những hệ thống, thiết bị chuyên dụng cho phòng máy chủ: thiết kế, quy hoạch lại toàn bộ hệ thống và thiết

bị tại TTTHDL theo hướng mở, đáp ứng nhu cầu phát triển lâu dài và xây dựng chính phủ điện tử tại Bộ Xây dựng; lắp đặt thêm các máy chủ, thiết bị mạng, thiết bị lưu trữ và cung cấp nguồn điện; hệ thống camera giám sát bằng IP đảm bảo giám sát và cảnh báo từ xa cho; hệ thống phòng chống cháy nổ thông minh bằng công nghệ sạch để hạn chế tối đa thiệt hại nếu xảy ra hỏa hoạn; hệ thống cắt, lọc sét cho hệ thống điện và hệ thống thiết bị mạng.

Do nhu cầu làm việc trực tuyến, khai thác dữ liệu ngày càng tăng cao, năm 2017 Bộ Xây dựng đã quang hóa tất cả các tuyến cáp đến các tầng làm việc, mở rộng băng thông truy cập Internet lên 4,1Gbit/s; cấu hình, định tuyến mạng truyền số liệu chuyên dùng Chính phủ, các kênh truyền riêng thành kết nối duy nhất phục vụ nhu cầu sử dụng đa dạng trong công tác chỉ đạo, điều hành tại Bộ Xây dựng.

Triển khai Chương trình mục tiêu công nghệ thông tin giai đoạn 2016 – 2020, Bộ Xây dựng đã tăng cường, bổ sung thêm máy chủ và thiết bị cho Trung tâm Tích hợp dữ liệu của Bộ nhằm nâng cao hiệu năng xử lý và ứng dụng công nghệ thông tin tại Bộ.

Ngày 29/6/2020, Bộ trưởng Bộ Xây dựng đã ban hành Quyết định số 861/QĐ-BXD Phê duyệt Dự án "Nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin và triển khai mạng IPv6 tại cơ quan Bộ Xây dựng". Mục tiêu của Dự án nhằm đáp ứng yêu cầu kế hoạch của Bộ Xây dựng thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025; đáp ứng tính mở rộng và kết nối các CSDL chuyên ngành Bộ Xây dựng với nhau, đáp ứng nhu cầu phát triển Chính phủ điện tử tại Bộ Xây dựng và kết nối liên thông với các CSDL quốc gia của các Bộ ngành khác; bảo đảm an toàn thông tin và an ninh mạng cơ quan Bộ Xây dựng

Công tác đảm bảo hạ tầng công nghệ thông tin giai đoạn 2016 – 2020 tại Bộ Xây dựng cơ bản đáp ứng nhu cầu ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển Chính phủ điện tử, từng bước hiện đại đại hóa hành chính. Tính đến hết tháng 06/2020, Bộ Xây dựng có 40 máy chủ cấu hình cao phục vụ cài đặt các HTTT, CSDL và các ứng dụng chuyên ngành; số lượng máy tính để bàn, laptop phục vụ công việc tại cơ quan Bộ Xây dựng có 520 máy, trong đó máy tính để bàn 464 chiếc, laptop 56 chiếc; tỉ lệ máy tính sử dụng tại văn phòng trên tổng số cán bộ, công chức, viên chức đạt 100%; tỉ lệ máy in hiện tại đạt tỉ lệ 02 người/01 máy in, đáp ứng nhu cầu của cán bộ, công chức, viên chức cơ quan Bộ Xây dựng.*(Chi tiết các nội dung liên quan đến phát triển hạ tầng kỹ thuật Bộ Xây dựng được định kỳ cập nhật và báo cáo lên hệ thống báo cáo của Bộ Thông tin và Truyền thông tại địa chỉ https://bcudcntt.aita.gov.vn)*

III – PHÁT TRIỂN DỮ LIỆU

Trong giai đoạn 2016 – 2020, Bộ Xây dựng đã triển khai xây dựng và đưa vào vận hành một số cơ sở dữ liệu như sau:

- Cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản.
- Cơ sở dữ liệu thông tin quy hoạch.
- Cơ sở dữ liệu thông tin phát triển đô thị.
- Cơ sở dữ liệu Chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng.
- Cơ sở dữ liệu cán bộ, viên chức tại các đơn vị sự nghiệp công lập.
- Cơ sở dữ liệu Chỉ số thống kê ngành xây dựng.
- Cơ sở dữ liệu phòng thí nghiệm xây dựng.

IV – CÁC ỨNG DỤNG, DỊCH VỤ

1. Ứng dụng

Trong giai đoạn từ 2016 – 2020, Bộ Xây dựng đã triển khai thực hiện xây dựng và nâng cấp các hệ thống thông tin theo kế hoạch Ứng dụng CNTT giai đoạn 2016 – 2020 đặt ra và theo nhiệm vụ xây dựng Chính phủ điện tử tại Nghị quyết 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015và Nghị quyết 17/NQ-CP ngày 7/3/2019 của Chính phủ.

- Hệ thống phần mềm quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp Bộ Xây dựng.
- Hệ thống thông tin công khai quy hoạch đô thị toàn quốc.
- Hệ thống thông tin về phát triển đô thị.
- Hệ thống thông tin thống kê ngành xây dựng.
- Hệ thống thông tin nhà ở và thị trường bất động sản.
- Hệ thống thông tin Đăng ký công nhận, công nhận bổ sung phòng thí nghiệm xây dựng.
- Hệ thống thông tin cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng.
- Hệ thống thông tin cấp giấy phép xây dựng.
- Hệ thống quản lý hồ sơ cán bộ, viên chức tại các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Bộ Xây dựng.
- Nâng cấp cổng thông tin điện tử Bộ Xây dựng.

2. Dịch vụ công trực tuyến

Dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 của Bộ Xây dựng đã từng bước được xây dựng và triển khai theo Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày14/10/2015 về Chính phủ điện tử; Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/03/2019 về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 – 2020, định

hướng đến 2025. Hiện nay, Bộ Xây dựng đã hoàn thành các mục tiêu về triển khai dịch vụ hành chính công trực tuyến được Chính phủ đề ra đồng thời tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ nhằm hoàn thành các chỉ tiêu phát triển Chính phủ điện tử, cải cách hành chính trong các năm tiếp theo.

Bộ Xây dựng đã triển khai 31 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên tổng số 49 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ (đạt tỷ lệ 63,2%) đảm bảo các chỉ tiêu được Chính phủ giao. Các dịch vụ công mức độ 3, 4 của Bộ Xây dựng đã hoàn thành kết nối liên thông, đồng bộ trạng thái giải quyết hồ sơ lên Cổng Dịch vụ công quốc gia. Người dân, doanh nghiệp hoàn toàn có thể thực hiện nộp hồ sơ và tra cứu mã hồ sơ thủ tục hành chính từ cổng dịch vụ công quốc gia hoặc từ cổng dịch vụ công Bộ Xây dựng, đáp ứng yêu cầu về minh bạch thông tin đối với người dân và doanh nghiệp. Mặt khác, Bộ cũng hoàn thành kết nối, tích hợp Cổng Dịch vụ công của Bộ với Hệ thống thông tin của Tổng công ty Bưu điện Việt Nam (VNPost) để thực hiện tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích do Bộ cung cấp.

V – NGUỒN NHÂN LỰC

Đào tạo nguồn nhân lực Công nghệ thông tin là một trong những nhiệm vụ quan trọng được Bộ Xây dựng đặc biệt quan tâm. Trong giai đoạn từ 2016 – 2020, các đơn vị trong Bộ Xây dựng đã thực hiện tốt công tác đào tạo cán bộ chuyên trách Công nghệ thông tin và nâng cao kỹ năng nghiệp vụ của cán bộ công chức, viên chức đang công tác tại Bộ Xây dựng.

Đơn vị chuyên trách Công nghệ thông tin - Bộ Xây dựng đã cử nhiều đợt cán bộ tham gia các khóa học về Chính phủ điện tử, An toàn thông tin do Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức.

Hàng năm Bộ Xây dựng đều tổ chức các lớp tập huấn, đào tạo nâng cao nghiệp vụ về công nghệ thông tin, trao đổi văn bản điện tử, giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử cho các cán bộ công chức, viên chức đang làm việc lại Bộ Xây dựng qua đó đã xây dựng được thế hệ cán bộ đáp ứng đầy đủ yêu cầu về Công nghệ thông tin trong bối cảnh phát triển Chính phủ điện tử hướng đến Chính phủ số.

VI – AN TOÀN THÔNG TIN

Giai đoạn 2016 - 2020, Bộ Xây dựng đẩy mạnh ứng ứng dụng CNTT, phát triển Chính phủ điện tử. Đây cũng là gia đoạn mà Việt Nam nói chung và Bộ Xây dựng nói riêng phải đối mặt với những nguy cơ và diễn biến phức tạp của vấn đề mất an toàn thông tin, rất nhiều các cuộc tấn công với quy mô lớn đã làm ảnh hưởng đến các hệ thống thông tin, CSDl của các cơ quan nhà nước.

Để đảm bảo an toàn thông tin trong công tác ứng dụng CNTT, xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử trong giai đoạn 2016 - 2020, Bộ Xây dựng đã từng bước hoàn thiện hệ thống quy chế, quy định liên quan, đầu tư, trang bị nâng cấp hạ tầng an ninh, bảo mật; đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ cho cán bộ chuyên trách về an toàn thông tin; phối hợp với các đơn vị có uy tín trong lĩnh vực an ninh bảo mật để kịp thời triển khai các giải pháp an toàn thông tin đối với các HTTT, CSDL của Bộ Xây dựng.

1. Công tác xây dựng, ban hành chính sách đảm bảo an toàn thông tin mạng trong hoạt động của cơ quan Bộ Xây dựng.

- Bộ Xây dựng thường xuyên cập nhật, triển khai thực hiện các quy chế, chính sách do Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành, hướng dẫn về công tác đảm bảo an toàn thông tin mạng. Định kỳ hàng quý, hàng năm, Bộ Xây dựng đều gửi báo cáo về công tác đảm bảo an ninh, an toàn mạng cho cơ quan chức năng theo quy định.

- Ngày 23/3/2015, Bộ trưởng Bộ Xây dựng ký Quyết định số 319/QĐ-BXD ban hành Quy chế bảo đảm an toàn, an ninh mạng Bộ Xây dựng.

- Ngày 12/11/2018, Ban Cán sự đảng Bộ Xây dựng ban hành Quyết định số 108/QĐ-BCSĐ về Kế hoạch triển khai Chiến lược bảo vệ tổ quốc trên không gian mạng và Quyết định số 109/QĐ-BCS về Kế hoạch triển khai Chiến lược An ninh mạng quốc gia tại Bộ Xây dựng.

- Ngày ngày 08/10/2019, Bộ trưởng Bộ Xây dựng ký ban hành Quyết định số 815/QĐ-BXD ban hành Quy chế bảo vệ bí mật nhà nước trên không gian mạng.

2. Công tác triển khai áp dụng hệ thống quản lý an toàn thông tin mạng theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật

Năm 2016, Bộ Xây dựng đã xây dựng và đưa vào sử dụng sổ tay bảo mật theo tiêu chuẩn ISO 27001. Sổ tay bảo mật là cẩm nang nhằm xây dựng quy trình đánh giá hiện trạng quản trị, quản lý và vận hành CNTT nhằm đảm bảo an ninh thông tin theo các tiêu chuẩn quốc tế được công nhận rộng rãi; việc đảm bảo an ninh, an toàn thông tin luôn là yêu cầu bắt buộc trong công tác ứng dụng công nghệ thông tin và phát triển Chính phủ điện tử tại Bộ Xây dựng.

3. Phân công lãnh đạo phụ trách và đơn đơn vị chịu trách nhiệm về an toàn thông tin

- Ngày 29/12/2017, Bộ trưởng Bộ Xây dựng đã ký Quyết định số 1375/QĐ-BXD về việc thành lập Ban chỉ đạo ứng dụng Công nghệ thông tin và an toàn thông tin mạng Bộ Xây dựng do đồng chí Thứ trưởng làm Trưởng ban và đồng chí Giám đốc Trung tâm Thông tin làm Phó Trưởng ban. Theo Quyết định, Ban Chỉ đạo có chức năng, nhiệm vụ: tham mưu giúp Bộ Trưởng trong việc xây dựng

các chủ trương, chính sách về phát triển, ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác quản lý nhà nước ngành Xây dựng; chỉ đạo các nhiệm vụ bảo đảm an toàn thông tin mạng, ứng cứu khẩn cấp sự cố an toàn thông tin mạng của Bộ Xây dựng; làm đầu mối công tác với Ủy ban Quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin và Ban Chỉ đạo an toàn thông tin mạng Quốc gia.

- Ngày 26/5/2020, Thủ tướng Chính phủ ký Quyết định số 701/QĐ-TTg kiện toàn Ủy ban Quốc gia về Chính phủ điện tử, trong đó phân công Bộ trưởng Bộ Xây dựng là Ủy viên.

4. Công tác đào tạo, tập huấn, nâng cao nhận thức về an toàn thông tin tại Bộ Xây dựng

- Công tác tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức và trách nhiệm về an toàn thông tin được lồng ghép trong các cuộc họp chỉ đạo công việc của Lãnh đạo Bộ, trong các buổi tập huấn, tuyên truyền phổ biến pháp luật tại Bộ Xây dựng; được thực hiện hàng ngày thông qua việc hướng dẫn, hỗ trợ cá nhân, các đơn vị thuộc bộ sử dụng thiết bị tin học, ứng dụng công nghệ thông tin và xử lý công việc hàng ngày trên môi trường mạng.

- Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến về công tác đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng trong các buổi tập huấn về trao đổi văn bản điện tử trong điều hành tác nghiệp và giải quyết các thủ tục hành chính trên mạng tại Bộ Xây dựng.

- Năm 2018 - 2019 Bộ Xây dựng đã cử 30 lượt cán bộ tham gia các khóa tập huấn, chương trình bồi dưỡng, đào tạo về an toàn thông tin do Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông, Ban Cơ yếu Chính phủ chủ trì. Các nội dung sau khi được đào tạo, tập huấn đã được triển khai hiệu quả tại Bộ Xây dựng.

- Năm 2019, Bộ Xây dựng đã phối hợp với Bộ Công an, Ban Cơ yếu Chính phủ tập huấn về an toàn thông tin, an ninh mạng và bảo vệ bí mật nhà nước cho toàn thể cán bộ, công chức, viên chức Bộ Xây dựng.

- Mở chuyên mục Điểm báo trên Hệ thống Quản lý văn bản và điều hành điện tử Bộ Xây dựng, trong đó mục "Điểm báo tuần" được cập nhật các nội dung được trích xuất từ Báo cáo an toàn thông tin tuần của Trung tâm Giám sát an toàn an ninh mạng Quốc gia và cấp quyền truy cập cho tất cả cán bộ, công chức, viên chức Bộ Xây dựng. Bản tin an toàn thông tin cung cấp những thông tin về tình hình an toàn thông tin tại Việt Nam, trên thế giới, thông tin về những chính sách mới được ban hành, số liệu đánh giá tình hình an toàn thông tin tại Việt Nam, và các thông tin cảnh báo, khuyến cáo độc giả, chia sẻ kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin. Đây là tài liệu rất hữu ích với đơn vị chuyên trách CNTT và cán bộ, công chức, viên chức Bộ Xây dựng.

5. Công tác nâng cao năng lực kỹ thuật bảo đảm an toàn thông tin mạng

Nhằm đảm bảo an ninh, an toàn, bảo mật trong công tác ứng dụng công nghệ thông tin và phát triển Chính phủ điện tử, Bộ Xây dựng thường xuyên nâng cấp hạ tầng CNTT, hạ tầng an ninh bảo mật, thuê dịch vụ CNTT giám sát, đánh giá hệ thống CNTT, hệ thống CSDL tại Bộ Xây dựng.

- Năm 2016 – 2017, triển khai thực hiện nghị quyết số 36a/NQ-CP về Chính phủ điện tử, Bộ Xây dựng đã mở rộng Trung tâm tích hợp dữ liệu, triển khai dự án tăng cường an ninh bảo mật, trang bị thêm thiết bị và phần mềm tường lửa chuyên dụng cho Trung tâm Tích hợp dữ liệu của Bộ nhằm đáp ứng nhu cầu đảm bảo an toàn thông tin trong công tác xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử tại Bộ Xây dựng.

- Năm 2019 – 2020, Bộ Xây dựng triển khai Dự án Nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin và triển khai IPv6. Dự án cung cấp giải pháp tổng thể về công tác đảm bảo an toàn, an ninh mạng tại Bộ Xây dựng, kết nối với Trung tâm giám sát an ninh mạng quốc gia để đảm bảo nền tảng cho ứng dụng CNTT và phát triển Chính phủ điện tử.

- Triển khai thực hiện văn bản số 1552/BTTTT-CATTT ngày 28/4/2020 của Bộ Thông tin và Truyền thông, Trung tâm Thông tin – Bộ Xây dựng đã phối hợp với Cục An toàn thông tin – Bộ Thông tin và Truyền thông hoàn thành việc tổ chức và triển khai bảo đảm an toàn thông tin cho hệ thống theo mô hình 4 lớp tại Bộ Xây dựng; hoàn thành kết nối, chia sẻ thông tin giám sát ATTT tại Trung tâm Tích hợp dữ liệu Bộ Xây dựng với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia.

6. Công tác xây dựng dựng kế hoạch.

Hàng năm Bộ Xây dựng đều xây dựng, ban hành kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin và đảm bảo an ninh mạng tại cơ quan Bộ Xây dựng. Theo đó kế hoạch ứng phó sự cố an toàn mạng, kế hoạch kiểm tra, đánh giá, diễn tập về an toàn thông tin mạng luôn được cập nhật, điều chỉnh phù hợp với điều kiện thực tế.

PHẦN II –NỘI DUNG KẾ HOẠCH

I –CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

- Luật Giao dịch điện tử số 51/2005/QH11 ban hành ngày 29/11/2005;
- Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11 ban hành ngày 29/06/2006;
- Luật An toàn thông tin số 86/2015/QH13 ban hành ngày 19/11/2015;
- Luật An ninh mạng số 24/2018/QH14 ban hành ngày 12/06/2018;
- Nghị định số 26/2007/NĐ-CP ngày 15/02/2007 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật Giao dịch điện tử về chữ ký số và dịch vụ chứng thực chữ ký số;
- Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/04/2007 của Chính phủ về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước;
- Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/04/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;
- Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05/03/2020 của Chính phủ về công tác văn thư;
- Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/04/2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;
- Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09/04/2020 của Chính phủvềquản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;
- Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/09/2019 của Bộ Chính trị về Một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư;
- Nghị quyết 17/NQ-CP ngày 07/03/2019 của Chính phủ Về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025;
- Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016 - 2020;
- Quyết định số 898/QĐ-TTg ngày 27/05/2016của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2016 – 2020;
- Quyết định số 985/QĐ-TTg ngày 08/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc Ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

- Quyết định số 131/QĐ-TTg ngày 17/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Nhiệm vụ lập Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng thời kỳ 2021 – 2030, tầm nhìn đến 2050.
- Quyết định số 458/QĐ-TTg ngày 03/04/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt đề án Lưu trữ tài liệu điện tử của các cơ quan nhà nước giai đoạn 2020 – 2025;
- Quyết định số 2323/QĐ-BTTTT ngày 31/12/2019 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc ban hành Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 2.0;
- Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 29/07/2019 của Thủ tướng Chính phủ Về lập kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 – 2025;
- Quyết định số 1004/QĐ-BXD ngày 31/7/2020 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng Phê duyệt "Kế hoạch Chuyển đổi số ngành Xây dựng giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030";
- Quyết định số 1285/QĐ-BXD ngày 30/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành Kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ Xây dựng, phiên bản 2.0.

II – MỤC TIÊU TỔNG QUÁT

- Hiện đại hóa hạ tầng công nghệ thông tin không chỉ đáp ứng các yêu cầu tiếp tục xây dựng và triển khai Chính phủ điện tử mà còn đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ chuyển đổi số của Bộ Xây dựng.
- Ứng dụng công nghệ thông minh và tiên tiến phục vụ cho công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo Bộ, trong hoạt động chuyên môn của các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ đáp ứng yêu cầu của Chính phủ điện tử hướng đến Chính phủ số.
- Nâng cao hiệu quả phục vụ người dân và doanh nghiệp của Hệ thống dịch vụ công trực tuyến do Bộ Xây dựng cung cấp.
- Xây dựng và triển khai các cơ sở dữ liệu tập trung, cơ sở dữ liệu quốc gia liên quan đến các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ đáp ứng yêu cầu chia sẻ dữ liệu dùng chung trong toàn quốc.
- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực công nghệ thông tin đáp ứng được nhu cầu làm chủ công nghệ, mã nguồn, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu, hạ tầng kỹ thuật,... phục vụ yêu cầu thực hiện Chính phủ điện tử tại cơ quan Bộ Xây dựng.

III – MỤC TIÊU CỤ THỂ

1. Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan nhà nước

- 100% các văn bản, tài liệu chính thức trao đổi giữa các đơn vị trong khối cơ quan Bộ Xây dựng được thực hiện dưới dạng văn bản điện tử, thông qua Cổng thông tin điện tử, hệ thống Quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp, thư điện tử (trừ văn bản mật).
- 90% các văn bản, tài liệu chính thức trao đổi giữa Bộ Xây dựng với các cơ quan nhà nước được thực hiện dưới dạng điện tử, thông qua hệ thống kênh truyền số liệu riêng, trục liên thông quốc gia về quản lý văn bản.
- 100% cán bộ, công chức, viên chức sử dụng thư điện tử công vụ trong công việc.
- Đảm bảo các điều kiện kỹ thuật, hạ tầng, thiết bị để triển khai các ứng dụng CNTT phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc hành chính của Bộ Xây dựng.
- Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin điện tử phục vụ các hoạt động chuyên môn theo chức năng,nhiệm vụ của các đơn vị trực thuộc Bộ Xây dựng.

2. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp

- 100% Cổng Dịch vụ công, Hệ thống thông tin một cửa điện tử Bộ Xây dựng được kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cổng Dịch vụ công quốc gia.
- 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4, được tích hợp lên Cổng dịch vụ công quốc gia.
- 100% giao dịch trên Cổng dịch vụ công và hệ thống một cửa điện tử của Bộ Xây dựng được xác thực điện tử.
- Tỷ lệ giải quyết hồ sơ trên dịch vụ công mức độ 3, 4 của Bộ Xây dựng trên tổng số hồ sơ đạt tối thiểu từ 50% trở lên.
- Tối thiểu 90% hồ sơ công việc tại Bộ Xây dựng được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật).
- 80% thủ tục hành chính của Bộ Xây dựng đáp ứng yêu cầu được triển khai dịch vụ công mức độ 3, 4.
- Tối thiểu 90% người dân và doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính của Bộ Xây dựng.
- Tối thiểu 60% các hệ thống thông tin của Bộ Xây dựng có liên quan đến người dân, doanh nghiệp đã triển khai được kết nối liên thông qua nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu. Thông tin người dân và doanh nghiệp đã được số hóa và lưu trữ ở các CSDL quốc gia không phải cung cấp lại.

3. Bảo đảm an toàn thông tin

- Hoàn thiện và duy trì mô hình 4 lớp nhằm đảm bảo an ninh, an toàn thông tin.

- Hoàn thành triển khai và đưa vào vận hành trung tâm điều hành an ninh mạng (Security Operation Center - SOC).

IV – NHIỆM VỤ

1. Hoàn thiện môi trường pháp lý

- Xây dựng Danh mục văn bản quy phạm pháp luật, quy phạm kỹ thuật, định danh, định dạng mã cho các hồ sơ, tài liệu để phục vụ chuyển đổi số.
- Biên soạn các văn bản quy phạm pháp luật, quy phạm kỹ thuật, quy trình, thủ tục xử lý văn bản đi và đến để phục vụ nhiệm vụ chuyển đổi số.
- Cập nhật và điều chỉnh quy định, quy trình xử lý văn bản phục vụ vận hành Chính phủ điện tử Bộ Xây dựng đáp ứng cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4.
- Xây dựng và ban hành kế hoạch chuyển đổi số, phát triển chính phủ số ngành xây dựng hàng năm.
- Xây dựng và ban hành quyết định giao nhiệm vụ phụ trách thực hiện Chuyển đổi số cho phòng, ban, bộ phận và cá nhân của đơn vị chuyên trách Công nghệ Thông tin Bộ Xây dựng.
- Xây dựng và ban hành danh mục Cơ sở dữ liệu của Bộ Xây dựng (bao gồm cơ sở dữ liệu chuyên ngành và cơ sở dữ liệu quốc gia)
- Xây dựng và ban hành danh mục tiêu chuẩn thông tin và quy định kỹ thuật về dữ liệu đối với các cơ sở dữ liệu chuyên ngành xây dựng.

2. Phát triển hạ tầng kỹ thuật

- Đầu tư, nâng cấp hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin đảm bảo đủ năng lực để vận hành Chính phủ điện tử Bộ Xây dựng.
- Nâng cấp, bổ sung, thay thế máy chủ, trang thiết bị trung tâm dữ liệu của Bộ Xây dựng.
- Nâng cấp, bổ sung, sửa chữa hệ thống phòng họp trực tuyến Bộ Xây dựng, đảm bảo hệ thống luôn ở trạng thái sẵn sàng.
- Nâng cấp, bổ sung, sửa chữa, thay thế trang thiết bị hạ tầng mạng, đường truyền của Bộ Xây dựng, đảm bảo mạng và đường truyền luôn thông suốt
- Nâng cấp, thay thế máy tính để bàn, máy tính xách tay, trang thiết bị văn phòng đáp ứng yêu cầu trong công việc của cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại Bộ Xây dựng.

3. Phát triển các hệ thống nền tảng

- Cập nhật và hoàn thiện Kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ Xây dựng phù hợp với Khung kiến trúc Chính phủ Việt Nam và đáp ứng các yêu cầu của sự phát triển công nghệ trong giai đoạn hiện tại và tương lai.
- Xây dựng và triển khai hệ thống mạng tích hợp và chia sẻ cấp Bộ của Bộ Xây dựng (LGSP).

4. Phát triển dữ liệu

- Xây dựng CSDL, số hóa hệ thống định mức và giá xây dựng để khai thác, chia sẻ, dùng chung.
- Xây dựng CSDL, số hóa hệ tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng để khai thác, chia sẻ, dùng chung.
- Xây dựng CSDL, số hóa các nhiệm vụ khoa học công nghệ để khai thác trong phạm vi cơ quan Bộ.
- Xây dựng CSDL, số hóa các dự án điều tra khảo sát thuộc nguồn ngân sách sự nghiệp kinh tế.
- Xây dựng CSDL, số hóa các hồ sơ nâng cấp đô thị để công khai và phục vụ công tác quản lý của Bộ.
- Xây dựng CSDL về nhà ở, công sở, các dự án nhà ở thương mại, nhà ở xã hội được cấp phép dùng chung năm, chỉ số giá một số loại bất động sản tại các đô thị.
- Xây dựng CSDL về nguồn nguyên liệu dùng cho sản xuất vật liệu xây dựng trong nước để quản lý.
- Xây dựng CSDL về quy hoạch xây dựng, số hóa các đồ án quy hoạch để quản lý và công khai trên cổng thông tin của Bộ.
- Xây dựng CSDL về các dự án đã được thẩm định đã được nghiệm thu tại các đơn vị trực thuộc Bộ Xây dựng.
- Xây dựng CSDL, số hóa hồ sơ thanh tra các tổ chức, cá nhân, các dự án đầu tư xây dựng theo quy định của pháp luật.
- Xây dựng CSDL về hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan trực thuộc Bộ Xây dựng.
- Xây dựng CSDL về nguồn nhân lực ngành Xây dựng.
- Hướng dẫn các tỉnh, thành phố xây dựng CSDL số để phục vụ công tác quản lý chuyên môn về công tác quy hoạch xây dựng.
- Hướng dẫn các tỉnh, thành phố xây dựng CSDL số để phục vụ công tác quản lý chuyên môn về hoạt động xây dựng.

- Xây dựng Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ điện tử Lưu trữ chuyên ngành, bảo đảm quản lý tập trung thống nhất tài liệu lưu trữ điện tử hình thành trong quá trình hoạt động của các cơ quan nhà nước.
- Thực hiện rà soát, cập nhật các cơ sở dữ liệu hiện có trở thành các cơ sở dữ liệu dùng chung, phục vụ cho chia sẻ thông tin đối với các hệ thống thông tin có liên quan.
- Thực hiện xây dựng và quản lý hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng.
- Xây dựng cơ sở dữ liệu về hành nghề kiến trúc, quy hoạch trong cả nước.
- Xây dựng CSDL về các tổ chức, cá nhân được cấp chứng chỉ hành nghề kiểm định kỹ thuật an toàn lao động thuộc Bộ Xây dựng quản lý.
- Xây dựng CSDL các tổ chức, cá nhân được cấp chứng chỉ năng lực hành nghề xây dựng theo quy định.
- Xây dựng CSDL về các cơ sở sản xuất vật liệu xây dựng chủ yếu

5. Phát triển các ứng dụng, dịch vụ

5.1 Phát triển các ứng dụng, dịch vụ CNTT phục vụ hoạt động nội bộ các cơ quan nhà nước.

- Xây dựng và triển khai ứng dụng di động (app mobile) cung cấp các chỉ số thông tin tổng hợp, toàn diện về các lĩnh vực của Bộ Xây dựng phục vụ lãnh đạo Bộ và lãnh đạo các đơn vị trong quá trình ra quyết định.
- Xây dựng và triển khai hệ thống bản đồ số vùng khoáng sản làm vật liệu xây dựng phục vụ công tác lập quy hoạch và quản lý thông tin vùng khoáng sản trong toàn quốc.
- Xây dựng và triển khai hệ thống phần mềm quản lý, khai thác tài liệu lưu trữ điện tử tại Bộ Xây dựng và các đơn vị trực thuộc, kết nối liên thông đến hệ thống cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ lịch sử của Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước.
- Xây dựng đề án thành lập cổng thông tin giám sát trực tuyến về chỉ số cấp nước và chất lượng nước sạch của hệ thông cấp nước
- Xây dựng, triển khai và vận hành hệ thống phần mềm quản lý, khai thác dữ liệu về định mức, giá xây dựng và dịch vụ hạ tầng kỹ thuật đô thị nhằm đáp ứng nhu cầu quản lý nhà nước của các cơ quan, đơn vị có liên quan; nhu cầu tra cứu, khai thác và sử dụng của doanh nghiệp và người dân

5.2 Phát triển ứng dụng, dịch vụ CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Nâng cấp dịch vụ công trực tuyến dưới mức độ 4 trở thành dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.

- Nâng cấp các trang thông tin điện tử công bố thông tin các lĩnh vực do Bộ Xây dựng quản lý nhằm đáp ứng nhu cầu tra cứu và khai thác của người dân và doanh nghiệp.
- Xây dựng và triển khai hệ thống thông tin xử phạt vi phạm hành chính thuộc ngành xây dựng kết nối liên thông với cổng dịch vụ công quốc gia.
- Xây dựng hệ thống thông tin cấp phép xây dựng trực tuyến trên toàn quốc.
- Xây dựng và triển khai hệ thống dịch vụ công cung cấp thông tin quy hoạch trực tuyến trong toàn quốc.
- Xây dựng đề án và thực hiện triển khai thư viện số Bộ Xây dựng.

6. Đảm bảo an toàn thông tin

- Xây dựng, ban hành, thường xuyên rà soát, cập nhật các Kế hoạch, quy chế, quy định về bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của Bộ Xây dựng và các đơn vị trực thuộc.
- Hoàn thành triển khai, nâng cấp và duy trì bảo đảm an toàn thông tin mô hình 4 lớp (*Xây dựng và kiện toàn lực lượng cán bộ an toàn và bảo mật thông tin tại đơn vị chuyên trách CNTT của Bộ và các đơn vị trực thuộc; lựa chọn tối thiểu một đơn vị chuyên nghiệp thực hiện giám sát và bảo vệ an toàn hệ thống mạng và đường truyền; định kỳ thực hiện kiểm tra và đánh giá độc lập về tình hình an ninh và bảo mật thông tin hệ thống hạ tầng CNTT của Bộ Xây dựng; kết nối liên thông và chia sẻ thông tin với hệ thống giám sát quốc gia).*
- Thực hiện theo dõi và giám sát kỹ thuật thường xuyên, liên tục đảm bảo an toàn cho hệ thống mạng LAN và đường truyền internet của Bộ; áp dụng hệ thống quản lý an toàn thông tin mạng theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật vào hoạt động của cơ quan, tổ chức.
- Hoàn thành triển khai, nâng cấp và duy trì Trung tâm giám sát và điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC) của Bộ Xây dựng.
- Rà soát, cập nhật, phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin thường xuyên và triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ;
- Bảo đảm tỷ lệ kinh phí chi cho các sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin mạng đạt tối thiểu 10% trong tổng kinh phí triển khai kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin hàng năm và các dự án công nghệ thông tin.

7. Phát triển nguồn nhân lực

- Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng ứng dụng, sử dụng CNTT cho cán bộ, công chức, viên chức Bộ Xây dựng.

- Đào tạo, tập huấn nâng cao nhận thức, nâng cao kỹ năng nghiệp vụ cho bộ, công chức, viên chức ngành Xây dựng đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số.

V –GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

- Sử dụng các kênh thông tin truyền thông chính thống đa dạng để nâng cao hiệu quả cho việc tuyên truyền, vận động đến cán bộ công chức, viên chức, người lao động trong và ngoài ngành xây dựng.
- Xây dựng các chương trình đào tạo bồi dưỡng kỹ năng mềm về chuyển đổi số, nâng cao hiểu biết về chuyển đổi số, Chính phủ số cho cán bộ công chức, viên chức, người lao động trong ngành xây dựng.

2. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan nhà nước, doanh nghiệp

- Tạo môi trường và điều kiện thuận lợi để thu hút doanh nghiệp công nghệ tham gia phối hợp triển khai dịch vụ hành chính công, dịch vụ số của Bộ.

3. Nghiên cứu, hợp tác để làm chủ, ứng dụng hiệu quả các công nghệ

- Đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu ứng dụng công nghệ mới, công nghệ tiên tiến trong hoạt động triển khai Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số.
- Xây dựng môi trường và điều kiện cho hoạt động triển khai thử nghiệm và đánh giá hiệu quả của hoạt động ứng dụng Công nghệ thông tin đặc biệt là các công nghệ tiên tiến: trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, công nghệ IoT, v.v…

4. Thu hút các nguồn lực CNTT

4.1Giải pháp tài chính

Huy động các nguồn lực để triển khai các dự án các nhiệm vụ theo Kế hoạch, bao gồm:

- Đăng ký, sử dụng vốn đầu tư; kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.
- Đầu tư dự án theo mô hình đối tác công tư (PPP).
- Thuê dịch vụ CNTT.
- Vận động các nguồn vốn tài trợ từ các tổ chức quốc tế.

4.2 Giải pháp nguồn nhân lực

- Đào tạo, nâng cao nhận thức về ứng dụng CNTT cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức tại các đơn vị trực thuộc Bộ Xây dựng.

- Xây dựng cơ chế đãi ngộ, tạo môi trường làm việc thuận lợi để thu hút được cán bộ chuyên trách CNTT có trình độ chuyên môn nghiệp vụ cao.
- Kiện toàn bộ máy tổ chức và nhân sự của các bộ phận chuyên trách về CNTT tại các đơn vị trực thuộc Bộ Xây dựng.
- Kiện toàn bộ máy tổ chức và nhân sự của các khoa, phòng CNTT tại các đơn vị đào tạo trực thuộc Bộ Xây dựng.
- Có kế hoạch đào tạo cán bộ chuyên trách về CNTT và đưa vào biên chế cán bộ chuyên trách CNTT để thực hiện thành công các dự án ứng dụng CNTT trong bản Kế hoạch này.
- Từng bước chuẩn hoá cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan Bộ Xây dựng theo hướng nâng cao trình độ CNTT và ngoại ngữ theo các quy định của Bộ Nội Vụ.

VI –LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

1. Giai đoạn năm 2021

TT	Nhiệm vụ	Thời gian	Kết quả đạt được
I – Hoàn thiện môi trường pháp lý			
1	Xây dựng Danh mục văn bản quy phạm pháp luật, quy phạm kỹ thuật, định danh, định dạng mã cho các hồ sơ, tài liệu để phục vụ chuyển đổi số	2021	Trước 31/3/2021, trình Bộ trưởng ban hành Danh mục văn bản quy phạm pháp luật, quy phạm kỹ thuật, định danh, định dạng mã cho các hồ sơ, tài liệu để phục vụ chuyển đổi số
2	Biên soạn các văn bản quy phạm pháp luật, quy phạm kỹ thuật, quy trình, thủ tục xử lý văn bản đi và đến để phục vụ nhiệm vụ chuyển đổi số	2021	Năm 2025, 100% các văn bản quy phạm pháp luật, quy phạm kỹ thuật, định danh, định dạng mã cho các hồ sơ, tài liệu để phục vụ chuyển đổi số được ban hành
3	Cập nhật và điều chỉnh quy định, quy trình xử lý văn bản phục vụ vận hành Chính phủ điện tử Bộ Xây dựng đáp ứng cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4.	2021	Cuối năm 2020, tất cả các đơn vị cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân và doanh nghiệp phải ban hành quy trình và thực hiện xử lý hồ sơ trực tuyến mức độ 3 và 4 theo quy định.
4	Xây dựng và ban hành kế hoạch chuyển đổi số, phát triển chính phủ số ngành xây dựng năm 2021	2021	Kế hoạch chuyển đổi số, phát triển chính phủ số ngành xây dựng năm 2021

TT	Nhiệm vụ	Thời gian	Kết quả đạt được
5	Xây dựng và ban hành quyết định giao nhiệm vụ phụ trách thực hiện Chuyển đổi số cho phòng, ban, bộ phận và cá nhân của đơn vị chuyên trách Công nghệ Thông tin Bộ Xây dựng.	2021	Quyết định giao nhiệm vụ phụ trách thực hiện Chuyển đổi số cho phòng, ban, bộ phận và cá nhân của đơn vị chuyên trách Công nghệ Thông tin Bộ Xây dựng.
6	Xây dựng và ban hành danh mục Cơ sở dữ liệu của Bộ Xây dựng (bao gồm cơ sở dữ liệu chuyên ngành và cơ sở dữ liệu quốc gia)	2021	Danh mục Cơ sở dữ liệu của Bộ Xây dựng (bao gồm cơ sở dữ liệu chuyên ngành và cơ sở dữ liệu quốc gia)
7	Xây dựng và ban hành danh mục tiêu chuẩn thông tin và quy định kỹ thuật về dữ liệu đối với các cơ sở dữ liệu chuyên ngành xây dựng.	2021	Danh mục tiêu chuẩn thông tin và quy định kỹ thuật về dữ liệu đối với các cơ sở dữ liệu chuyên ngành xây dựng.
II –Phát triển hạ tầng kỹ thuật			
1	Đầu tư, nâng cấp hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin đảm bảo đủ năng lực để vận hành Chính phủ điện tử Bộ Xây dựng	2021	Đảm bảo nền tảng và khả năng xử lý thông tin của Chính phủ điện tử Bộ Xây dựng
2	Nâng cấp, bổ sung, sửa chữa hệ thống phòng họp trực tuyến Bộ Xây dựng, đảm bảo hệ thống luôn ở trạng thái sẵn sàng	2021	Hệ thống phòng họp trực tuyến hiện đại, hoạt động ổn định, luôn trong tình trạng sẵn sàng đáp ứng yêu cầu họp trực tuyến
3	Nâng cấp, bổ sung, sửa chữa, thay thế trang thiết bị hạ tầng mạng, đường truyền của Bộ Xây dựng, đảm bảo mạng và đường truyền luôn thông suốt	2021	Đường truyền internet tốc độ cao, kết nối liên thông giữa các đơn vị trong Bộ Xây dựng, hoạt động ổn định đáp ứng yêu cầu của Bộ Xây dựng trong thời điểm hiện tại và tương lai
III – Phát triển hệ thống nền tảng			
1	Cập nhật và hoàn thiện Kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ Xây dựng phù hợp với Khung kiến trúc Chính phủ Việt Nam và đáp ứng các yêu cầu của sự	2021	Kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ Xây dựng được cập nhật kịp thời các nội dung phù hợp sự phát triển của Chính phủ điện tử Bộ Xây dựng hướng đến Chính phủ số

TT	Nhiệm vụ	Thời gian	Kết quả đạt được
	phát triển công nghệ trong giai đoạn hiện tại và tương lai		
2	Cập nhật, nâng cấp định kỳ hệ thống mạng tích hợp và chia sẻ cấp Bộ của Bộ Xây dựng (LGSP).	2021	Hệ thống mạng tích hợp và chia sẻ cấp Bộ của Bộ Xây dựng (LGSP) hoạt động ổn định, hiệu quả, luôn ở trạng thái sẵn sàng
IV – Phát triển dữ liệu			
1	Xây dựng CSDL, số hóa hệ thống định mức và giá xây dựng để khai thác, chia sẻ, dùng chung.	2021	Năm 2022, toàn bộ số hóa hệ thống định mức và giá xây dựng được số hóa
2	Xây dựng CSDL, số hóa hệ tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng để khai thác, chia sẻ, dùng chung.	2021	Năm 2022, toàn bộ hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng được số hóa
3	Xây dựng CSDL, số hóa các nhiệm vụ khoa học công nghệ để khai thác trong phạm vi cơ quan Bộ	2021	Năm 2023, xây dựng xong CSDL số hóa 100% các nhiệm vụ khoa học công nghệ giai đoạn 2018-2022
4	Xây dựng CSDL, số hóa các dự án điều tra khảo sát thuộc nguồn ngân sách sự nghiệp kinh tế	2021	Năm 2023, xây dựng xong CSDL số hóa 100% các nhiệm vụ dự án sự nghiệp kinh tế giai đoạn 2018-2022.
5	Xây dựng CSDL, số hóa các hồ sơ nâng cấp đô thị để công khai và phục vụ công tác quản lý của Bộ	2021	Năm 2023, toàn bộ CSDL về nâng cấp các đô thị trong giai đoạn 2015-2023 được công khai trên cổng thông tin của Bộ
6	Xây dựng CSDL về nhà ở, công sở, các dự án nhà ở thương mại, nhà ở xã hội được cấp phép hàng năm, chỉ số giá một số loại bất động sản tại các đô thị	2021	Năm 2022, xây dựng xong CSDL về nhà ở, công sở; thông tin về các dự án nhà ở thương mại, nhà ở xã hội được cấp phép hàng năm, chỉ số giá một số loại bất động sản tại các đô thị được công khai trên trang web của Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản
7	Xây dựng CSDL về quy hoạch xây dựng, số hóa các đồ án quy hoạch để quản lý và công khai	2021	Năm 2022, 100% các đồ án quy hoạch xây dựng tại các thành phố trực thuộc trung ương được số hóa và công khai

TT	Nhiệm vụ	Thời gian	Kết quả đạt được
	trên cổng thông tin của Bộ		trên Cổng thông tin Công khai quy hoạch của Bộ.
8	Xây dựng CSDL về các dự án đã được thẩm định đã được nghiệm thu tại các đơn vị trực thuộc Bộ Xây dựng	2021	Năm 2023, 100% các dự án được thẩm định/nghiệm thu do các Cục, Vụ chức năng của Bộ làm đầu mối được số hóa để quản lý
9	Xây dựng CSDL, số hóa hồ sơ thanh tra các tổ chức, cá nhân, các dự án đầu tư xây dựng theo quy định của pháp luật	2021	Năm 2023, 100% hồ sơ thanh tra do thanh tra Bộ thực hiên được số hóa để quản lý
10	Xây dựng CSDL về hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan trực thuộc Bộ Xây dựng	2021	Năm 2023, 100% hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức người lao động trực thuộc Bộ được số hóa để quản lý
11	Xây dựng CSDL về nguồn nhân lực ngành Xây dựng	2021	Đến năm 2022, CSDL về nguồn nhân lực ngành Xây dựng được hoàn thiện và cập nhật hàng năm
12	Xây dựng Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ điện tử Lưu trữ chuyên ngành, bảo đảm quản lý tập trung thống nhất tài liệu lưu trữ điện tử hình thành trong quá trình hoạt động của các cơ quan nhà nước	2021	Hệ thống cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ điện tử Bộ Xây dựng, kết nối liên thông đến lưu trữ Lịch sử
13	Thực hiện rà soát, cập nhật các cơ sở dữ liệu hiện có trở thành các cơ sở dữ liệu dùng chung, phục vụ cho chia sẻ thông tin đối với các hệ thống thông tin có liên quan	2021	Hệ thống các cơ sở dữ liệu công bố thông tin hiện có: cơ sở dữ liệu nhà của Việt Kiều ở Việt Nam, nhà của người nước ngoài ở Việt Nam, cơ sở đào tạo, bồi dưỡng kiến thức môi giới bất động sản trở thành cơ sở dữ liệu dùng chung, chia sẻ dữ liệu
14	Thực hiện xây dựng và quản lý hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng	2021	Hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng
15	Xây dựng cơ sở dữ liệu về hành nghề kiến trúc, quy hoạch trong	2021	Hệ thống cơ sở dữ liệu về hành nghề kiến trúc, quy hoạch trong cả nước

TT	Nhiệm vụ	Thời gian	Kết quả đạt được
	cả nước		
18	Xây dựng CSDL về các tổ chức, cá nhân được cấp chứng chỉ hành nghề kiểm định kỹ thuật an toàn lao động thuộc Bộ Xây dựng quản lý	2021	Hệ thống cơ sở dữ liệu về hành nghề Kiểm định kỹ thuật an toàn lao động
19	Xây dựng CSDL các tổ chức, cá nhân được cấp chứng chỉ năng lực hành nghề xây dựng theo quy định	2021	Năm 2022, 100% các tổ chức, cá nhân được cấp cấp chứng chỉ năng lực hành nghề xây dựng được số hóa và công khai trên cổng thông tin của Bộ
20	Xây dựng CSDL về các cơ sở sản xuất vật liệu xây dựng chủ yếu	2021	Hệ thống cơ sở sản xuất vật liệu xây dựng chủ yếu
V – Phát triển ứng dụng, dịch vụ			
1	Xây dựng và triển khai ứng dụng di động (app mobile) cung cấp các chỉ số thông tin tổng hợp, toàn diện về các lĩnh vực của Bộ Xây dựng phục vụ lãnh đạo Bộ và lãnh đạo các đơn vị trong quá trình ra quyết định	2021	Ứng dụng di động (app mobile) chạy trên nền tảng mobile: android, iOS cung cấp các thông tin thống kê tổng hợp và tất cả các lĩnh vực quản lý của Bộ Xây dựng phục vụ hoạt động chỉ đạo điều hành của lãnh đạo Bộ, lãnh đạo đơn vị
2	Xây dựng và triển khai hệ thống bản đồ số vùng khoáng sản làm vật liệu xây dựng phục vụ công tác lập quy hoạch và quản lý thông tin vùng khoáng sản trong toàn quốc	2021	Hệ thống bản đồ số vùng khoáng sản làm vật liệu xây dựng phục vụ công tác lập quy hoạch và quản lý thông tin vùng khoáng sản trong toàn quốc
3	Xây dựng và triển khai hệ thống phần mềm quản lý, khai thác tài liệu lưu trữ điện tử tại Bộ Xây dựng và các đơn vị trực thuộc, kết nối liên thông đến hệ thống cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ lịch sử của Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước	2021	Hệ thống phần mềm quản lý, khai thác tài liệu lưu trữ điện tử tại Bộ Xây dựng và các đơn vị trực thuộc
4	Nâng cấp dịch vụ công trực	2021	100% dịch vụ công trực tuyến mức độ

TT	Nhiệm vụ	Thời gian	Kết quả đạt được
	tuyến dưới mức độ 4 trở thành dịch vụ công trực tuyến mức độ 4		4
5	Nâng cấp các trang thông tin điện tử công bố thông tin các lĩnh vực do Bộ Xây dựng quản lý nhằm đáp ứng nhu cầu tra cứu và khai thác của người dân và doanh nghiệp	2021	Các trang công bố thông tin hoạt động quản lý của Bộ Xây dựng được nâng cấp mới hiện đại đáp ứng các yêu của thời kỳ mới.
13	Xây dựng hệ thống thông tin cấp phép xây dựng trực tuyến trên toàn quốc	2021	Hệ thống thông tin cấp phép xây dựng trực tuyến trên toàn quốc
7	Xây dựng đề án thành lập cổng thông tin giám sát trực tuyến về chỉ số cấp nước và chất lượng nước sạch của hệ thống cấp nước	2021	Cổng thông tin giám sát trực tuyến về chỉ số cấp nước và chất lượng nước sạch của hệ thống cấp nước
8	Xây dựng hệ thống phần mềm quản lý, khai thác dữ liệu về định mức, giá xây dựng và dịch vụ hạ tầng kỹ thuật đô thị nhằm đáp ứng nhu cầu quản lý nhà nước của các cơ quan, đơn vị có liên quan; nhu cầu tra cứu, khai thác và sử dụng của doanh nghiệp và người dân	2021	Hệ thống phần mềm quản lý, khai thác dữ liệu về định mức, giá xây dựng và dịch vụ hạ tầng kỹ thuật đô thị nhằm đáp ứng nhu cầu quản lý nhà nước của các cơ quan, đơn vị có liên quan; nhu cầu tra cứu, khai thác và sử dụng của doanh nghiệp và người dân
9	Xây dựng và triển khai hệ thống dịch vụ công cung cấp thông tin quy hoạch trực tuyến trong toàn quốc.	2021	Hệ thống dịch vụ công cung cấp thông tin quy hoạch trực tuyến trong toàn quốc. Kết nối liên thông lên cổng dịch vụ công quốc gia
10	Xây dựng đề án và thực hiện triển khai thư viện số Bộ Xây dựng	2021	Đề án, kế hoạch thực hiện triển khai và hệ thống thư viện số Bộ Xây dựng.
VI – Đảm bảo an toàn thông tin			

TT	Nhiệm vụ	Thời gian	Kết quả đạt được
1	Hoàn thành triển khai, nâng cấp và duy trì bảo đảm an toàn thông tin mô hình 4 lớp	2021	Mô hình đảm bảo an toàn 4 lớp liên tục được kiện toàn, cập nhật, đảm bảo hoạt động an toàn thông tin của Bộ Xây dựng
2	Thực hiện theo dõi và giám sát kỹ thuật thường xuyên, liên tục đảm bảo an toàn cho hệ thống mạng LAN và đường truyền internet của Bộ; áp dụng hệ thống quản lý an toàn thông tin mạng theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật vào hoạt động của cơ quan, tổ chức	2021	Đảm bảo an toàn và bảo mật thông tin cho hệ thống hạ tầng và ứng dụng Công nghệ thông tin của Bộ Xây dựng
3	Hoàn thành triển khai, nâng cấp và duy trì Trung tâm giám sát và điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC) của Bộ Xây dựng	2021	Trung tâm giám sát và điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC) của Bộ Xây dựng hoạt động ổn định, hiệu quả
4	Rà soát, cập nhật, phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin thường xuyên và triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ	2021	Đảm bảo an toàn và bảo mật thông tin cho hệ thống hạ tầng và ứng dụng Công nghệ thông tin của Bộ Xây dựng đáp ứng các yêu cầu của các cấp độ theo quy định
5	Bảo đảm tỷ lệ kinh phí chi cho các sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin mạng đạt tối thiểu 10% trong tổng kinh phí triển khai kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin hàng năm và các dự án công nghệ thông tin	2021	Kinh phí dành cho hoạt động đảm bảo an toàn và bảo mật thông tin luôn được quan tâm và đảm bảo tối thiểu 10% trong tổng số kinh phí triển khai kế hoạch ứng dụng CNTT Bộ Xây dựng hàng năm.
VII– Phát triển nguồn nhân lực			
1	Tổ chức thực hiện đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng ứng dụng, sử dụng CNTT cho cán bộ, công chức, viên chức Bộ Xây dựng	2021	Cán bộ, công chức, viên chức đang làm việc tại Bộ Xây dựng có đầy đủ kỹ năng cơ bản về ứng dụng CNTT đáp ứng yêu cầu của công việc hàng ngày.
2	Đào tạo, tập huấn nâng cao nhận thức, nâng cao kỹ năng	2021	Cán bộ công chức, viên chức đang làm việc tại Bộ Xây dựng có đầy đủ kỹ

TT	Nhiệm vụ	Thời gian	Kết quả đạt được
	nghiệp vụ cho bộ, công chức, viên chức ngành Xây dựng đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số		năng, năng lực về hoạt động chuyển đổi số

2. Giai đoạn năm 2022

TT	Nhiệm vụ	Thời gian	Kết quả đạt được
I – Hoàn thiện môi trường pháp lý			
1	Biên soạn các văn bản quy phạm pháp luật, quy phạm kỹ thuật, quy trình, thủ tục xử lý văn bản đi và đến để phục vụ nhiệm vụ chuyển đổi số	2022	Năm 2025, 100% các văn bản quy phạm pháp luật, quy phạm kỹ thuật, định danh, định dạng mã cho các hồ sơ, tài liệu để phục vụ chuyển đổi số được ban hành
2	Cập nhật và điều chỉnh quy định, quy trình xử lý văn bản phục vụ vận hành Chính phủ điện tử Bộ Xây dựng đáp ứng cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4.	2022	Cuối năm 2020, tất cả các đơn vị cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân và doanh nghiệp phải ban hành quy trình và thực hiện xử lý hồ sơ trực tuyến mức độ 3 và 4 theo quy định.
3	Xây dựng, ban hành, thường xuyên rà soát, cập nhật các Kế hoạch, quy chế, quy định về bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của Bộ Xây dựng và các đơn vị trực thuộc	2022	Kế hoạch, quy chế, quy định về bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của Bộ Xây dựng và các đơn vị trực thuộc phù hợp với sự phát triển công
4	Xây dựng và ban hành kế hoạch chuyển đổi số, phát triển chính phủ số ngành xây dựng năm 2022	2022	Kế hoạch chuyển đổi số, phát triển chính phủ số ngành xây dựng năm 2022
5	Xây dựng và ban hành danh mục Cơ sở dữ liệu của Bộ Xây dựng (bao gồm cơ sở dữ liệu chuyên ngành và cơ sở dữ liệu quốc gia)	2022	Danh mục Cơ sở dữ liệu của Bộ Xây dựng (bao gồm cơ sở dữ liệu chuyên ngành và cơ sở dữ liệu quốc gia)

TT	Nhiệm vụ	Thời gian	Kết quả đạt được
6	Xây dựng và ban hành danh mục tiêu chuẩn thông tin và quy định kỹ thuật về dữ liệu đối với các cơ sở dữ liệu chuyên ngành xây dựng.	2022	Danh mục tiêu chuẩn thông tin và quy định kỹ thuật về dữ liệu đối với các cơ sở dữ liệu chuyên ngành xây dựng.
II –Phát triển hạ tầng kỹ thuật			
1	Đầu tư, nâng cấp hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin đảm bảo đủ năng lực để vận hành Chính phủ điện tử Bộ Xây dựng	2022	Đảm bảo nền tảng và khả năng xử lý thông tin của Chính phủ điện tử Bộ Xây dựng
2	Nâng cấp, bổ sung, thay thế máy chủ, trang thiết bị trung tâm dữ liệu của Bộ Xây dựng.	2022	Hệ thống máy chủ, trang thiết bị hoạt động ổn định. Luôn luôn sẵn sàng đáp ứng yêu cầu về công nghệ của Bộ Xây dựng
3	Nâng cấp, bổ sung, sửa chữa hệ thống phòng họp trực tuyến Bộ Xây dựng, đảm bảo hệ thống luôn ở trạng thái sẵn sàng	2022	Hệ thống phòng họp trực tuyến hiện đại, hoạt động ổn định, luôn trong tình trạng sẵn sàng đáp ứng yêu cầu họp trực tuyến
4	Nâng cấp, bổ sung, sửa chữa, thay thế trang thiết bị hạ tầng mạng, đường truyền của Bộ Xây dựng, đảm bảo mạng và đường truyền luôn thôngsuốt	2022	Đường truyền internet tốc độ cao, kết nối liên thông giữa các đơn vị trong Bộ Xây dựng, hoạt động ổn định đáp ứng yêu cầu của Bộ Xây dựng trong thời điểm hiện tại và tương lai
5	Nâng cấp, thay thế máy tính để bàn, máy tính xách tay, trang thiết bị văn phòng đáp ứng yêu cầu trong công việc của cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại Bộ Xây dựng	2022	Máy tính và trang thiết bị văn phòng cho cán bộ công chức, viên chức đầy đủ, hiện đại, có đủ năng lực đáp ứng các yêu cầu của công việc
III – Phát triển hệ thống nền tảng			
1	Cập nhật và hoàn thiện Kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ Xây dựng phù hợp với Khung kiến trúc Chính phủ Việt Nam và đáp ứng các yêu cầu của sự phát triển công nghệ trong giai	2022	Kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ Xây dựng được cập nhật kịp thời các nội dung phù hợp sự phát triển của Chính phủ điện tử Bộ Xây dựng hướng đến Chính phủ số

TT	Nhiệm vụ	Thời gian	Kết quả đạt được
	đoạn hiện tại và tương lai		
2	Cập nhật, nâng cấp định kỳ hệ thống mạng tích hợp và chia sẻ cấp Bộ của Bộ Xây dựng (LGSP).	2022	Hệ thống mạng tích hợp và chia sẻ cấp Bộ của Bộ Xây dựng (LGSP) hoạt động ổn định, hiệu quả, luôn ở trạng thái sẵn sàng
IV – Phát triển dữ liệu			
1	Xây dựng CSDL, số hóa hệ thống định mức và giá xây dựng để khai thác, chia sẻ, dùng chung.	2022	Năm 2022, toàn bộ số hóa hệ thống định mức và giá xây dựng được số hóa
2	Xây dựng CSDL, số hóa hệ tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng để khai thác, chia sẻ, dùng chung.	2022	Năm 2022, toàn bộ hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng được số hóa
3	Xây dựng CSDL, số hóa các nhiệm vụ khoa học công nghệ để khai thác trong phạm vi cơ quan Bộ	2022	Năm 2023, xây dựng xong CSDL số hóa 100% các nhiệm vụ khoa học công nghệ giai đoạn 2018-2022
4	Xây dựng CSDL, số hóa các dự án điều tra khảo sát thuộc nguồn ngân sách sự nghiệp kinh tế	2022	Năm 2023, xây dựng xong CSDL số hóa 100% các nhiệm vụ dự án sự nghiệp kinh tế giai đoạn 2018-2022.
5	Xây dựng CSDL, số hóa các hồ sơ nâng cấp đô thị để công khai và phục vụ công tác quản lý của Bộ	2022	Năm 2023, toàn bộ CSDL về nâng cấp các đô thị trong giai đoạn 2015-2023 được công khai trên cổng thông tin của Bộ
6	Xây dựng CSDL về nhà ở, công sở, các dự án nhà ở thương mại, nhà ở xã hội được cấp phép hàng năm, chỉ số giá một số loại bất động sản tại các đô thị	2022	2022, xây dựng xong CSDL về nhà ở, công sở; thông tin về các dự án nhà ở thương mại, nhà ở xã hội được cấp phép hàng năm, chỉ số giá một số loại bất động sản tại các đô thị được công khai trên trang web của Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản
7	Xây dựng CSDL về nguồn	2022	Năm 2024, xây dựng xong CSDL về

TT	Nhiệm vụ	Thời gian	Kết quả đạt được
	nguyên liệu dùng cho sản xuất vật liệu xây dựng trong nước để quản lý		các nguồn nguyên liệu sản xuất vật liệu xây dựng gồm: loại nguyên liệu, trữ lượng, tình trạng (đang khai thác, nguyên trạng), vị trí địa lý, tiềm năng để phục vụ công tác quản lý của Bộ
8	Xây dựng CSDL về quy hoạch xây dựng, số hóa các đồ án quy hoạch để quản lý và công khai trên cổng thông tin của Bộ	2022	Năm 2022, 100% các đồ án quy hoạch xây dựng tại các thành phố trực thuộc trung ương được số hóa và công khai trên Cổng thông tin Công khai quy hoạch của Bộ.
9	Xây dựng CSDL về các dự án đã được thẩm định đã được nghiệm thu tại các đơn vị trực thuộc Bộ Xây dựng	2022	Năm 2023, 100% các dự án được thẩm định/nghiệm thu do các Cục, Vụ chức năng của Bộ làm đầu mối được số hóa để quản lý
10	Xây dựng CSDL, số hóa hồ sơ thanh tra các tổ chức, cá nhân, các dự án đầu tư xây dựng theo quy định của pháp luật	2022	Năm 2023, 100% hồ sơ thanh tra do thanh tra Bộ thực hiên được số hóa để quản lý
11	Xây dựng CSDL về hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan trực thuộc Bộ Xây dựng	2022	Năm 2023, 100% hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức người lao động trực thuộc Bộ được số hóa để quản lý
12	Xây dựng CSDL về nguồn nhân lực ngành Xây dựng	2022	Đến năm 2022, CSDL về nguồn nhân lực ngành Xây dựng được hoàn thiện và cập nhật hàng năm
13	Xây dựng Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ điện tử Lưu trữ chuyên ngành, bảo đảm quản lý tập trung thống nhất tài liệu lưu trữ điện tử hình thành trong quá trình hoạt động của các cơ quan nhà nước	2022	Hệ thống cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ điện tử Bộ Xây dựng, kết nối liên thông đến lưu trữ Lịch sử
14	Thực hiện xây dựng và quản lý hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng	2022	Hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng

TT	Nhiệm vụ	Thời gian	Kết quả đạt được
15	Xây dựng cơ sở dữ liệu về hành nghề kiến trúc, quy hoạch trong cả nước	2022	Hệ thống cơ sở dữ liệu về hành nghề kiến trúc, quy hoạch trong cả nước
16	Xây dựng CSDL về các tổ chức, cá nhân được cấp chứng chỉ hành nghề kiểm định kỹ thuật an toàn lao động thuộc Bộ Xây dựng quản lý	2022	Hệ thống cơ sở dữ liệu về hành nghề Kiểm định kỹ thuật an toàn lao động
17	Xây dựng CSDL các tổ chức, cá nhân được cấp chứng chỉ năng lực hành nghề xây dựng theo quy định	2022	Năm 2022, 100% các tổ chức, cá nhân được cấp cấp chứng chỉ năng lực hành nghề xây dựng được số hóa và công khai trên cổng thông tin của Bộ
19	Xây dựng CSDL về các cơ sở sản xuất vật liệu xây dựng chủ yếu	2022	Hệ thống cơ sở sản xuất vật liệu xây dựng chủ yếu
V - Phát triển ứng dụng, dịch vụ			
1	Xây dựng và triển khai hệ thống bản đồ số vùng khoáng sản làm vật liệu xây dựng phục vụ công tác lập quy hoạch và quản lý thông tin vùng khoáng sản trong toàn quốc	2022	Hệ thống bản đồ số vùng khoáng sản làm vật liệu xây dựng phục vụ công tác lập quy hoạch và quản lý thông tin vùng khoáng sản trong toàn quốc
2	Xây dựng và triển khai hệ thống thông tin xử phạt vi phạm hành chính thuộc ngành xây dựng kết nối liên thông với cổng dịch vụ công quốc gia.	2022	Hệ thống thông tin xử phạt vi phạm hành chính thuộc ngành xây dựng kết nối liên thông với cổng dịch vụ công quốc gia
3	Xây dựng đề án thành lập cổng thông tin giám sát trực tuyến về chỉ số cấp nước và chất lượng nước sạch của hệ thông cấp nước	2022	Cổng thông tin giám sát trực tuyến về chỉ số cấp nước và chất lượng nước sạch của hệ thống cấp nước
4	Xây dựng hệ thống phần mềm quản lý, khai thác dữ liệu về định mức, giá xây dựng và dịch vụ hạ tầng kỹ thuật đô thị nhằm	2022	Hệ thống phần mềm quản lý, khai thác dữ liệu về định mức, giá xây dựng và dịch vụ hạ tầng kỹ thuật đô thị nhằm đáp ứng nhu cầu quản lý nhà nước của

TT	Nhiệm vụ	Thời gian	Kết quả đạt được
	đáp ứng nhu cầu quản lý nhà nước của các cơ quan, đơn vị có liên quan; nhu cầu tra cứu, khai thác và sử dụng của doanh nghiệp và người dân		các cơ quan, đơn vị có liên quan; nhu cầu tra cứu, khai thác và sử dụng của doanh nghiệp và người dân
VI - Đảm bảo an toàn thông tin			
1	Hoàn thành triển khai, nâng cấp và duy trì bảo đảm an toàn thông tin mô hình 4 lớp	2022	Mô hình đảm bảo an toàn 4 lớp liên tục được kiện toàn, cập nhật, đảm bảo hoạt động an toàn thông tin của Bộ Xây dựng
2	Thực hiện theo dõi và giám sát kỹ thuật thường xuyên, liên tục đảm bảo an toàn cho hệ thống mạng LAN và đường truyền internet của Bộ; áp dụng hệ thống quản lý an toàn thông tin mạng theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật vào hoạt động của cơ quan, tổ chức.	2022	Đảm bảo an toàn và bảo mật thông tin cho hệ thống hạ tầng và ứng dụng Công nghệ thông tin của Bộ Xây dựng
3	Hoàn thành triển khai, nâng cấp và duy trì Trung tâm giám sát và điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC) của Bộ Xây dựng	2022	Trung tâm giám sát và điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC) của Bộ Xây dựng hoạt động ổn định, hiệu quả
4	Rà soát, cập nhật, phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin thường xuyên và triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ	2022	Đảm bảo an toàn và bảo mật thông tin cho hệ thống hạ tầng và ứng dụng Công nghệ thông tin của Bộ Xây dựng đáp ứng các yêu cầu của các cấp độ theo quy định
5	Bảo đảm tỷ lệ kinh phí chi cho các sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin mạng đạt tối thiểu 10% trong tổng kinh phí triển khai kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin hàng năm và các dự án công nghệ thông tin	2022	Kinh phí dành cho hoạt động đảm bảo an toàn và bảo mật thông tin luôn được quan tâm và đảm bảo tối thiểu 10% trong tổng số kinh phí triển khai kế hoạch ứng dụng CNTT Bộ Xây dựng hàng năm.
VII - Phát triển nguồn nhân lực			
1	Tổ chức thực hiện đào tạo, bồi	2022	Cán bộ, công chức, viên chức đang làm

TT	Nhiệm vụ	Thời gian	Kết quả đạt được
	dưỡng nâng cao kỹ năng ứng dụng, sử dụng CNTT cho cán bộ, công chức, viên chức Bộ Xây dựng		việc tại Bộ Xây dựng có đầy đủ kỹ năng cơ bản về ứng dụng CNTT đáp ứng yêu cầu của công việc hàng ngày.
2	Đào tạo, tập huấn nâng cao nhận thức, nâng cao kỹ năng nghiệp vụ cho bộ, công chức, viên chức ngành Xây dựng đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số	2022	Cán bộ công chức, viên chức đang làm việc tại Bộ Xây dựng có đầy đủ kỹ năng, năng lực về hoạt động chuyển đổi số

3. Giai đoạn năm 2023

TT	Nhiệm vụ	Thời gian	Kết quả đạt được
I - Hoàn thiện môi trường pháp lý			
1	Biên soạn các văn bản quy phạm pháp luật, quy phạm kỹ thuật, quy trình, thủ tục xử lý văn bản đi và đến để phục vụ nhiệm vụ chuyển đổi số	2023	Năm 2025, 100% các văn bản quy phạm pháp luật, quy phạm kỹ thuật, định danh, định dạng mã cho các hồ sơ, tài liệu để phục vụ chuyển đổi số được ban hành.
2	Xây dựng, ban hành, thường xuyên rà soát, cập nhật các Kế hoạch, quy chế, quy định về bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của Bộ Xây dựng và các đơn vị trực thuộc	2023	Kế hoạch, quy chế, quy định về bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của Bộ Xây dựng và các đơn vị trực thuộc phù hợp với sự phát triển công
3	Xây dựng và ban hành kế hoạch chuyển đổi số, phát triển chính phủ số ngành xây dựng năm 2023	2023	Kế hoạch chuyển đổi số, phát triển chính phủ số ngành xây dựng năm 2023
II - Phát triển hạ tầng kỹ thuật			
1	Nâng cấp, bổ sung, sửa chữa hệ thống phòng họp trực tuyến Bộ Xây dựng, đảm bảo hệ thống luôn ở trạng thái sẵn sàng	2023	Hệ thống phòng họp trực tuyến hiện đại, hoạt động ổn định, luôn trong tình trạng sẵn sàng đáp ứng yêu cầu họp trực tuyến
2	Nâng cấp, bổ sung, sửa chữa, thay thế trang thiết bị hạ tầng	2023	Đường truyền internet tốc độ cao, kết nối liên thông giữa các đơn vị trong Bộ

TT	Nhiệm vụ	Thời gian	Kết quả đạt được
	mạng, đường truyền của Bộ Xây dựng, đảm bảo mạng và đường truyền luôn thông suốt		Xây dựng, hoạt động ổn định đáp ứng yêu cầu của Bộ Xây dựng trong thời điểm hiện tại và tương lai
III - Phát triển hệ thống nền tảng			
1	Cập nhật và hoàn thiện Kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ Xây dựng phù hợp với Khung kiến trúc Chính phủ Việt Nam và đáp ứng các yêu cầu của sự phát triển công nghệ trong giai đoạn hiện tại và tương lai	2023	Kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ Xây dựng được cập nhật kịp thời các nội dung phù hợp sự phát triển của Chính phủ điện tử Bộ Xây dựng hướng đến Chính phủ số
2	Cập nhật, nâng cấp định kỳ hệ thống mạng tích hợp và chia sẻ cấp Bộ của Bộ Xây dựng (LGSP).	2023	Hệ thống mạng tích hợp và chia sẻ cấp Bộ của Bộ Xây dựng (LGSP) hoạt động ổn định, hiệu quả, luôn ở trạng thái sẵn sàng
IV - Phát triển dữ liệu			
1	Xây dựng CSDL, số hóa các nhiệm vụ khoa học công nghệ để khai thác trong phạm vi cơ quan Bộ	2023	Năm 2023, xây dựng xong CSDL số hóa 100% các nhiệm vụ khoa học công nghệ giai đoạn 2018-2022
2	Xây dựng CSDL, số hóa các dự án điều tra khảo sát thuộc nguồn ngân sách sự nghiệp kinh tế	2023	Năm 2023, xây dựng xong CSDL số hóa 100% các nhiệm vụ dự án sự nghiệp kinh tế giai đoạn 2018-2022.
3	Xây dựng CSDL, số hóa các hồ sơ nâng cấp đô thị để công khai và phục vụ công tác quản lý của Bộ	2023	Năm 2023, toàn bộ CSDL về nâng cấp các đô thị trong giai đoạn 2015-2023 được công khai trên cổng thông tin của Bộ
4	Xây dựng CSDL về nguồn nguyên liệu dùng cho sản xuất vật liệu xây dựng trong nước để quản lý	2023	Năm 2024, xây dựng xong CSDL về các nguồn nguyên liệu sản xuất vật liệu xây dựng gồm: loại nguyên liệu, trữ lượng, tình trạng (đang khai thác, nguyên trạng), vị trí địa lý, tiềm năng để phục vụ công tác quản lý của Bộ
5	Xây dựng CSDL về quy hoạch xây dựng, số hóa các đồ án quy hoạch để quản lý và công khai	2023	Năm 2022, 100% các đồ án quy hoạch xây dựng tại các thành phố trực thuộc trung ương được số hóa và công khai

TT	Nhiệm vụ	Thời gian	Kết quả đạt được
	trên cổng thông tin của Bộ		trên Cổng thông tin Công khai quy hoạch của Bộ.
6	Xây dựng CSDL về các dự án đã được thẩm định đã được nghiệm thu tại các đơn vị trực thuộc Bộ Xây dựng	2023	Năm 2023, 100% các dự án được thẩm định/nghiệm thu do các Cục, Vụ chức năng của Bộ làm đầu mối được số hóa để quản lý
7	Xây dựng CSDL, số hóa hồ sơ thanh tra các tổ chức, cá nhân, các dự án đầu tư xây dựng theo quy định của pháp luật	2023	Năm 2023, 100% hồ sơ thanh tra do thanh tra Bộ thực hiên được số hóa để quản lý
8	Xây dựng CSDL về hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan trực thuộc Bộ Xây dựng	2023	Năm 2023, 100% hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức người lao động trực thuộc Bộ được số hóa để quản lý
9	Hướng dẫn các tỉnh, thành phố xây dựng CSDL số để phục vụ công tác quản lý chuyên môn về công tác quy hoạch xây dựng	2023	Năm 2025, các địa phương được hướng dẫn có đủ CSDL số để quản lý hoạt động quy hoạch xây dựng ở địa phương
10	Hướng dẫn các tỉnh, thành phố xây dựng CSDL số để phục vụ công tác quản lý chuyên môn về hoạt động xây dựng	2023	Năm 2025, các địa phương được hướng dẫn có đủ CSDL số để quản lý hoạt xây dựng ở địa phương
11	Xây dựng Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ điện tử Lưu trữ chuyên ngành, bảo đảm quản lý tập trung thống nhất tài liệu lưu trữ điện tử hình thành trong quá trình hoạt động của các cơ quan nhà nước	2023	Hệ thống cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ điện tử Bộ Xây dựng, kết nối liên thông đến lưu trữ Lịch sử
12	Thực hiện xây dựng và quản lý hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng	2023	Hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng
13	Xây dựng cơ sở dữ liệu về hành nghề kiến trúc, quy hoạch trong cả nước	2023	Hệ thống cơ sở dữ liệu về hành nghề kiến trúc, quy hoạch trong cả nước

TT	Nhiệm vụ	Thời gian	Kết quả đạt được
VI - Phát triển ứng dụng, dịch vụ			
1	Xây dựng Cổng thông tin giám sát trực tuyến về chỉ số cấp nước và chất lượng nước sạch của hệ thông cấp nước	2023	Cổng thông tin giám sát trực tuyến về chỉ số cấp nước và chất lượng nước sạch của hệ thống cấp nước
2	Triển khai, vận hành hệ thống phần mềm quản lý, khai thác dữ liệu về định mức, giá xây dựng và dịch vụ hạ tầng kỹ thuật đô thị nhằm đáp ứng nhu cầu quản lý nhà nước của các cơ quan, đơn vị có liên quan; nhu cầu tra cứu, khai thác và sử dụng của doanh nghiệp và người dân	2023	Hệ thống phần mềm quản lý, khai thác dữ liệu về định mức, giá xây dựng và dịch vụ hạ tầng kỹ thuật đô thị nhằm đáp ứng nhu cầu quản lý nhà nước của các cơ quan, đơn vị có liên quan; nhu cầu tra cứu, khai thác và sử dụng của doanh nghiệp và người dân
VII - Đảm bảo an toàn thông tin			
1	Hoàn thành triển khai, nâng cấp và duy trì bảo đảm an toàn thông tin mô hình 4 lớp	2023	Mô hình đảm bảo an toàn 4 lớp liên tục được kiện toàn, cập nhật, đảm bảo hoạt động an toàn thông tin của Bộ Xây dựng
2	Thực hiện theo dõi và giám sát kỹ thuật thường xuyên, liên tục đảm bảo an toàn cho hệ thống mạng LAN và đường truyền internet của Bộ; áp dụng hệ thống quản lý an toàn thông tin mạng theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật vào hoạt động của cơ quan, tổ chức	2023	Đảm bảo an toàn và bảo mật thông tin cho hệ thống hạ tầng và ứng dụng Công nghệ thông tin của Bộ Xây dựng
3	Hoàn thành triển khai, nâng cấp và duy trì Trung tâm giám sát và điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC) của Bộ Xây dựng	2023	Trung tâm giám sát và điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC) của Bộ Xây dựng hoạt động ổn định, hiệu quả
4	Rà soát, cập nhật, phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin thường xuyên và triển khai	2023	Đảm bảo an toàn và bảo mật thông tin cho hệ thống hạ tầng và ứng dụng Công nghệ thông tin của Bộ Xây dựng đáp

TT	Nhiệm vụ	Thời gian	Kết quả đạt được
	phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ		ứng các yêu cầu của các cấp độ theo quy định
5	Bảo đảm tỷ lệ kinh phí chi cho các sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin mạng đạt tối thiểu 10% trong tổng kinh phí triển khai kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin hàng năm và các dự án công nghệ thông tin	2023	Kinh phí dành cho hoạt động đảm bảo an toàn và bảo mật thông tin luôn được quan tâm và đảm bảo tối thiểu 10% trong tổng số kinh phí triển khai kế hoạch ứng dụng CNTT Bộ Xây dựng hàng năm.
VIII - Phát triển nguồn nhân lực			
1	Tổ chức thực hiện đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng ứng dụng, sử dụng CNTT cho cán bộ, công chức, viên chức Bộ Xây dựng	2023	Cán bộ, công chức, viên chức đang làm việc tại Bộ Xây dựng có đầy đủ kỹ năng cơ bản về ứng dụng CNTT đáp ứng yêu cầu của công việc hàng ngày.
2	Đào tạo, tập huấn nâng cao nhận thức, nâng cao kỹ năng nghiệp vụ cho bộ, công chức, viên chức ngành Xây dựng đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số	2023	Cán bộ công chức, viên chức đang làm việc tại Bộ Xây dựng có đầy đủ kỹ năng, năng lực về hoạt động chuyển đổi số

4. Giai đoạn năm 2024

TT	Nhiệm vụ	Thời gian	Kết quả đạt được
I - Hoàn thiện môi trường pháp lý			
1	Biên soạn các văn bản quy phạm pháp luật, quy phạm kỹ thuật, quy trình, thủ tục xử lý văn bản đi và đến để phục vụ nhiệm vụ chuyển đổi số	2024	Năm 2025, 100% các văn bản quy phạm pháp luật, quy phạm kỹ thuật, định danh, định dạng mã cho các hồ sơ, tài liệu để phục vụ chuyển đổi số được ban hành
2	Xây dựng, ban hành, thường xuyên rà soát, cập nhật các Kế hoạch, quy chế, quy định về bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của Bộ Xây dựng và các đơn vị trực	2024	Kế hoạch, quy chế, quy định về bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của Bộ Xây dựng và các đơn vị trực thuộc phù hợp với sự phát triển công

TT	Nhiệm vụ	Thời gian	Kết quả đạt được
	thuộc		
3	Xây dựng và ban hành kế hoạch chuyển đổi số, phát triển chính phủ số ngành xây dựng năm 2024	2024	Kế hoạch chuyển đổi số, phát triển chính phủ số ngành xây dựng năm 2024
II - Phát triển hạ tầng kỹ thuật			
1	Nâng cấp, bổ sung, sửa chữa hệ thống phòng họp trực tuyến Bộ Xây dựng, đảm bảo hệ thống luôn ở trạng thái sẵn sàng	2024	Hệ thống phòng họp trực tuyến hiện đại, hoạt động ổn định, luôn trong tình trạng sẵn sàng đáp ứng yêu cầu họp trực tuyến
2	Nâng cấp, bổ sung, sửa chữa, thay thế trang thiết bị hạ tầng mạng, đường truyền của Bộ Xây dựng, đảm bảo mạng và đường truyền luôn thông suốt	2024	Đường truyền internet tốc độ cao, kết nối liên thông giữa các đơn vị trong Bộ Xây dựng, hoạt động ổn định đáp ứng yêu cầu của Bộ Xây dựng trong thời điểm hiện tại và tương lai
III - Phát triển hệ thống nền tảng			
1	Cập nhật và hoàn thiện Kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ Xây dựng phù hợp với Khung kiến trúc Chính phủ Việt Nam và đáp ứng các yêu cầu của sự phát triển công nghệ trong giai đoạn hiện tại và tương lai	2024	Kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ Xây dựng được cập nhật kịp thời các nội dung phù hợp sự phát triển của Chính phủ điện tử Bộ Xây dựng hướng đến Chính phủ số
2	Cập nhật, nâng cấp định kỳ hệ thống mạng tích hợp và chia sẻ cấp Bộ của Bộ Xây dựng (LGSP).	2024	Hệ thống mạng tích hợp và chia sẻ cấp Bộ của Bộ Xây dựng (LGSP) hoạt động ổn định, hiệu quả, luôn ở trạng thái sẵn sàng
IV - Phát triển dữ liệu			
1	Xây dựng CSDL về nguồn nguyên liệu dùng cho sản xuất vật liệu xây dựng trong nước để quản lý	2024	Năm 2024, xây dựng xong CSDL về các nguồn nguyên liệu sản xuất vật liệu xây dựng gồm: loại nguyên liệu, trữ lượng, tình trạng (đang khai thác, nguyên trạng), vị trí địa lý, tiềm năng để phục vụ công tác quản lý của Bộ

TT	Nhiệm vụ	Thời gian	Kết quả đạt được
2	Xây dựng CSDL về quy hoạch xây dựng, số hóa các đồ án quy hoạch để quản lý và công khai trên cổng thông tin của Bộ	2024	Năm 2022, 100% các đồ án quy hoạch xây dựng tại các thành phố trực thuộc trung ương được số hóa và công khai trên Cổng thông tin Công khai quy hoạch của Bộ.
3	Hướng dẫn các tỉnh, thành phố xây dựng CSDL số để phục vụ công tác quản lý chuyên môn về công tác quy hoạch xây dựng	2024	Năm 2025, các địa phương được hướng dẫn có đủ CSDL số để quản lý hoạt động quy hoạch xây dựng ở địa phương
4	Hướng dẫn các tỉnh, thành phố xây dựng CSDL số để phục vụ công tác quản lý chuyên môn về hoạt động xây dựng.	2024	Năm 2025, các địa phương được hướng dẫn có đủ CSDL số để quản lý hoạt xây dựng ở địa phương
5	Thực hiện xây dựng và quản lý hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng	2024	Hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng
V- Đảm bảo an toàn thông tin			
1	Hoàn thành triển khai, nâng cấp và duy trì bảo đảm an toàn thông tin mô hình 4 lớp	2024	Mô hình đảm bảo an toàn 4 lớp liên tục được kiện toàn, cập nhật, đảm bảo hoạt động an toàn thông tin của Bộ Xây dựng
2	Thực hiện theo dõi và giám sát kỹ thuật thường xuyên, liên tục đảm bảo an toàn cho hệ thống mạng LAN và đường truyền internet của Bộ; áp dụng hệ thống quản lý an toàn thông tin mạng theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật vào hoạt động của cơ quan, tổ chức	2024	Đảm bảo an toàn và bảo mật thông tin cho hệ thống hạ tầng và ứng dụng Công nghệ thông tin của Bộ Xây dựng
3	Hoàn thành triển khai, nâng cấp và duy trì Trung tâm giám sát và điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC) của Bộ Xây dựng	2024	Trung tâm giám sát và điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC) của Bộ Xây dựng hoạt động ổn định, hiệu quả

TT	Nhiệm vụ	Thời gian	Kết quả đạt được
4	Rà soát, cập nhật, phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin thường xuyên và triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ	2024	Đảm bảo an toàn và bảo mật thông tin cho hệ thống hạ tầng và ứng dụng Công nghệ thông tin của Bộ Xây dựng đáp ứng các yêu cầu của các cấp độ theo quy định
5	Bảo đảm tỷ lệ kinh phí chi cho các sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin mạng đạt tối thiểu 10% trong tổng kinh phí triển khai kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin hàng năm và các dự án công nghệ thông tin	2024	Kinh phí dành cho hoạt động đảm bảo an toàn và bảo mật thông tin luôn được quan tâm và đảm bảo tối thiểu 10% trong tổng số kinh phí triển khai kế hoạch ứng dụng CNTT Bộ Xây dựng hàng năm.
VI - Phát triển nguồn nhân lực			
1	Tổ chức thực hiện đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng ứng dụng, sử dụng CNTT cho cán bộ, công chức, viên chức Bộ Xây dựng	2024	Cán bộ, công chức, viên chức đang làm việc tại Bộ Xây dựng có đầy đủ kỹ năng cơ bản về ứng dụng CNTT đáp ứng yêu cầu của công việc hàng ngày.

5. Giai đoạn năm 2025

TT	Nhiệm vụ	Thời gian	Kết quả đạt được
I - Hoàn thiện môi trường pháp lý			
1	Xây dựng và ban hành kế hoạch chuyển đổi số, phát triển chính phủ số ngành xây dựng năm 2025	2025	Kế hoạch chuyển đổi số, phát triển chính phủ số ngành xây dựng năm 2025
II – Phát triển hạ tầng kỹ thuật			
1	Nâng cấp, bổ sung, sửa chữa hệ thống phòng họp trực tuyến Bộ Xây dựng, đảm bảo hệ thống luôn ở trạng thái sẵn sàng	2025	Hệ thống phòng họp trực tuyến hiện đại, hoạt động ổn định, luôn trong tình trạng sẵn sàng đáp ứng yêu cầu họp trực tuyến
2	Nâng cấp, bổ sung, sửa chữa, thay thế trang thiết bị hạ tầng mạng, đường truyền của Bộ Xây dựng, đảm bảo mạng và	2025	Đường truyền internet tốc độ cao, kết nối liên thông giữa các đơn vị trong Bộ Xây dựng, hoạt động ổn định đáp ứng yêu cầu của Bộ Xây dựng trong thời

TT	Nhiệm vụ	Thời gian	Kết quả đạt được
	đường truyền luôn thông suốt.		điểm hiện tại và tương lai
III - Phát triển hệ thống nền tảng			
1	Cập nhật và hoàn thiện Kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ Xây dựng phù hợp với Khung kiến trúc Chính phủ Việt Nam và đáp ứng các yêu cầu của sự phát triển công nghệ trong giai đoạn hiện tại và tương lai	2025	Kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ Xây dựng được cập nhật kịp thời các nội dung phù hợp sự phát triển của Chính phủ điện tử Bộ Xây dựng hướng đến Chính phủ số
2	Cập nhật, nâng cấp định kỳ hệ thống mạng tích hợp và chia sẻ cấp Bộ của Bộ Xây dựng (LGSP).	2025	Hệ thống mạng tích hợp và chia sẻ cấp Bộ của Bộ Xây dựng (LGSP) hoạt động ổn định, hiệu quả, luôn ở trạng thái sẵn sàng
IV - Phát triển dữ liệu			
1	Xây dựng CSDL về quy hoạch xây dựng, số hóa các đồ án quy hoạch để quản lý và công khai trên cổng thông tin của Bộ	2025	Năm 2022, 100% các đồ án quy hoạch xây dựng tại các thành phố trực thuộc trung ương được số hóa và công khai trên Cổng thông tin Công khai quy hoạch của Bộ.
2	Hướng dẫn các tỉnh, thành phố xây dựng CSDL số để phục vụ công tác quản lý chuyên môn về công tác quy hoạch xây dựng	2025	Năm 2025, các địa phương được hướng dẫn có đủ CSDL số để quản lý hoạt động quy hoạch xây dựng ở địa phương
3	Hướng dẫn các tỉnh, thành phố xây dựng CSDL số để phục vụ công tác quản lý chuyên môn về hoạt động xây dựng	2025	Năm 2025, các địa phương được hướng dẫn có đủ CSDL số để quản lý hoạt xây dựng ở địa phương
5	Thực hiện xây dựng và quản lý hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng	2025	Hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng
V - Đảm bảo an toàn thông tin			
1	Hoàn thành triển khai, nâng cấp và duy trì bảo đảm an toàn thông tin mô hình 4 lớp	2025	Mô hình đảm bảo an toàn 4 lớp liên tục được kiện toàn, cập nhật, đảm bảo hoạt động an toàn thông tin của Bộ Xây dựng

TT	Nhiệm vụ	Thời gian	Kết quả đạt được
2	Thực hiện theo dõi và giám sát kỹ thuật thường xuyên, liên tục đảm bảo an toàn cho hệ thống mạng LAN và đường truyền internet của Bộ; áp dụng hệ thống quản lý an toàn thông tin mạng theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật vào hoạt động của cơ quan, tổ chức	2025	Đảm bảo an toàn và bảo mật thông tin cho hệ thống hạ tầng và ứng dụng Công nghệ thông tin của Bộ Xây dựng
3	Hoàn thành triển khai, nâng cấp và duy trì Trung tâm giám sát và điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC) của Bộ Xây dựng	2025	Trung tâm giám sát và điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC) của Bộ Xây dựng hoạt động ổn định, hiệu quả
4	Rà soát, cập nhật, phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin thường xuyên và triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ	2025	Đảm bảo an toàn và bảo mật thông tin cho hệ thống hạ tầng và ứng dụng Công nghệ thông tin của Bộ Xây dựng đáp ứng các yêu cầu của các cấp độ theo quy định
5	Bảo đảm tỷ lệ kinh phí chi cho các sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin mạng đạt tối thiểu 10% trong tổng kinh phí triển khai kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin hàng năm và các dự án công nghệ thông tin	2025	Kinh phí dành cho hoạt động đảm bảo an toàn và bảo mật thông tin luôn được quan tâm và đảm bảo tối thiểu 10% trong tổng số kinh phí triển khai kế hoạch ứng dụng CNTT Bộ Xây dựng hàng năm.
VI - Phát triển nguồn nhân lực			
1	Tổ chức thực hiện đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng ứng dụng, sử dụng CNTT cho cán bộ, công chức, viên chức Bộ Xây dựng	2025	Cán bộ, công chức, viên chức đang làm việc tại Bộ Xây dựng có đầy đủ kỹ năng cơ bản về ứng dụng CNTT đáp ứng yêu cầu của công việc hàng ngày.

VII – KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí cho các dự án của Kế hoạch này sẽ được xác định cụ thể khi các dự án thành phần được lập và phê duyệt theo quy định hiện hành về quản lý đầu tư ứng dụng CNTT sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước.

VIII – TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung tâm Thông tin

- Là đơn vị đầu mối, chịu trách nhiệm tổ chức triển khai Kế hoạch, theo dõi, đôn đốc việc triển khai, định kỳ báo cáo Lãnh đạo Bộ kết quả thực hiện.
- Căn cứ Kế hoạch ứng dụng CNTT cơ quan Bộ giai đoạn 2021 - 2025, phối hợp với các Cục, Vụ, đơn vị trực thuộc Bộ lập và trình Bộ Xây dựng phê duyệt Kế hoạch ứng dụng CNTT hàng năm tại cơ quan Bộ.
- Phối hợp và hướng dẫn các đơn vị trực thuộc Bộ trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch ứng dụng CNTT giai đoạn 2016 - 2020 và Kế hoạch ứng dụng CNTT hàng năm của đơn vị mình sau khi đã được phê duyệt.
- Xây dựng và trình Bộ Xây dựng ban hành các văn bản có liên quan về ứng dụng CNTT trong ngành Xây dựng và Bộ Xây dựng.

2. Văn phòng Bộ

- Rà soát, đánh giá, xác định quy trình, yêu cầu cần tin học hóa đối với các công tác hành chính, văn phòng.
- Phối hợp với Trung tâm Thông tin triển khai các dự án liên quan đến công tác hành chính, văn phòng.
- Căn cứ Kế hoạch ứng dụng CNTT cơ quan Bộ giai đoạn 2021 - 2025 chủ động đề xuất bổ sung, sửa đổi đổi các nhiệm vụ ứng dụng CNTT hàng năm phù hợp với yêu cầu quản lý, điều hành tại cơ quan Bộ.

3. Vụ Kế hoạch tài chính

- Ưu tiên đăng ký, bố trí ngân sách trong giai đoạn 2021 - 2025 để triển khai thực hiện các nội dung ứng dụng CNTT tại Kế hoạch này.
- Thẩm định các dự án ứng dụng CNTT thuộc thẩm quyền quyết định của Bộ trưởng Bộ Xây dựng.
- Phối hợp với Trung tâm Thông tin trình lãnh đạo Bộ Xây dựng phê duyệt các dự án ứng dụng CNTT tại Kế hoạch này.

4. Các Cục, Vụ khác và Thanh tra Bộ

- Căn cứ Kế hoạch ứng dụng CNTT cơ quan Bộ giai đoạn 2021 - 2025 chủ động đề xuất bổ sung, sửa đổi đổi các nhiệm vụ ứng dụng CNTT hàng năm phù hợp với yêu cầu quản lý, điều hành tại cơ quan đơn vị mình để trình Lãnh đạo Bộ phê duyệt.
- Phối hợp với Trung tâm Thông tin thực hiện các dự án ứng dụng CNTT được triển khai tại đơn vị.

5. Các đơn vị sự nghiệp

- Căn cứ Kế hoạch ứng dụng CNTT cơ quan Bộ giai đoạn 2021 - 2025 chủ động xây dựng kế hoạch xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT của đơn vị theo từng năm phù hợp với yêu cầu quản lý, điều hành tại cơ quan đơn vị mình để trình Lãnh đạo Bộ phê duyệt.

-IX – DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN

STT	Nhiệm vụ	Thời gian	Chủ trì	Phối hợp	Nguồn kinh phí	Kết quả đạt được
I - Hoàn thiện môi trường pháp lý						
1	Xây dựng Danh mục văn bản quy phạm pháp luật, quy phạm kỹ thuật, định danh, định dạng mã cho các hồ sơ, tài liệu để phục vụ chuyển đổi số	2021	Vụ Pháp chế	VP và Các Viện nghiên cứu trực thuộc Bộ	Sự nghiệp kinh tế	Trước 31/3/2021, trình Bộ trưởng ban hành Danh mục văn bản quy phạm pháp luật, quy phạm kỹ thuật, định danh, định dạng mã cho các hồ sơ, tài liệu để phục vụ chuyển đổi số
2	Biên soạn các văn bản quy phạm pháp luật, quy phạm kỹ thuật, quy trình, thủ tục xử lý văn bản đi và đến để phục vụ nhiệm vụ chuyển đổi số	2021 - 2024	Vụ Pháp chế và các đơn vị được giao	Các Cục, Vụ Viện nghiên cứu trực thuộc Bộ	Sự nghiệp kinh tế	Năm 2025, 100% các văn bản quy phạm pháp luật, quy phạm kỹ thuật, định danh, định dạng mã cho các hồ sơ, tài liệu để phục vụ chuyển đổi số được ban hành
3	Cập nhật và điều chỉnh quy định, quy trình xử lý văn bản phục vụ vận hành Chính phủ điện tử Bộ Xây dựng đáp ứng cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4.	2021 - 2025	VP và các Cục, Vụ	TTTT	Chi thường xuyên	Cuối năm 2020, tất cả các đơn vị cung cấp dịch vụ công trực tuyến cho người dân và doanh nghiệp phải ban hành quy trình và thực hiện xử lý hồ sơ trực tuyến mức độ 3 và 4 theo quy định.
4	Xây dựng, ban hành, thường xuyên rà soát, cập nhật các Kế hoạch, quy chế, quy định về bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của Bộ Xây dựng và các đơn vị trực thuộc	2021 - 2025	TTTT	Các đơn vị trực thuộc Bộ	Chi thường xuyên	Kế hoạch, quy chế, quy định về bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của Bộ Xây dựng và các đơn vị trực thuộc phù hợp với sự phát triển công

STT	Nhiệm vụ	Thời gian	Chủ trì	Phối hợp	Nguồn kinh phí	Kết quả đạt được
5	Xây dựng và ban hành kế hoạch chuyển đổi số, phát triển chính phủ số ngành xây dựng hàng năm	2021 - 2025	Vụ Khoa học Công nghệ và Môi trường	Các đơn vị trực thuộc Bộ	Ngân sách nhà nước	Kế hoạch chuyển đổi số, phát triển chính phủ số ngành xây dựng hàng năm
6	Xây dựng và ban hành quyết định giao nhiệm vụ phụ trách thực hiện Chuyển đổi số cho phòng, ban, bộ phận và cá nhân của đơn vị chuyên trách Công nghệ Thông tin Bộ Xây dựng	2021	TTTT			Quyết định giao nhiệm vụ phụ trách thực hiện Chuyển đổi số cho phòng, ban, bộ phận và cá nhân của đơn vị chuyên trách Công nghệ Thông tin Bộ Xây dựng
7	Xây dựng và ban hành danh mục Cơ sở dữ liệu của Bộ Xây dựng (bao gồm cơ sở dữ liệu chuyên ngành và cơ sở dữ liệu quốc gia)	2021 - 2022	TTTT	Các đơn vị trực thuộc Bộ	Ngân sách nhà nước	Quyết định ban hành Danh mục Cơ sở dữ liệu của Bộ Xây dựng (bao gồm cơ sở dữ liệu chuyên ngành và cơ sở dữ liệu quốc gia)
8	Xây dựng và ban hành danh mục tiêu chuẩn thông tin và quy định kỹ thuật về dữ liệu đối với các cơ sở dữ liệu chuyên ngành xây dựng.	2021 - 2022	TTTT	Các đơn vị trực thuộc Bộ	Ngân sách nhà nước	Quyết định ban hành Danh mục tiêu chuẩn thông tin và quy định kỹ thuật về dữ liệu đối với các cơ sở dữ liệu chuyên ngành xây dựng
II – Phát triển hạ tầng kỹ thuật						
1	Đầu tư, nâng cấp hệ thống hạ tầng công nghệ thông tin đảm bảo đủ năng lực để vận hành Chính phủ điện tử Bộ Xây dựng	2021 - 2022	TTTT	Vụ KHTC, VP	Chi đầu tư	Đảm bảo nền tảng và khả năng xử lý thông tin của Chính phủ điện tử Bộ Xây dựng

STT	Nhiệm vụ	Thời gian	Chủ trì	Phối hợp	Nguồn kinh phí	Kết quả đạt được
2	Nâng cấp, bổ sung, thay thế máy chủ, trang thiết bị trung tâm dữ liệu của Bộ Xây dựng.	2022	TTTT		Ngân sách nhà nước	Hệ thống máy chủ, trang thiết bị hoạt động ổn định. Luôn luôn sẵn sàng đáp ứng yêu cầu về công nghệ của Bộ Xây dựng
3	Nâng cấp, bổ sung, sửa chữa hệ thống phòng họp trực tuyến Bộ Xây dựng, đảm bảo hệ thống luôn ở trạng thái sẵn sàng	2021 - 2025	TTTT		Chi thường xuyên	Hệ thống phòng họp trực tuyến hiện đại, hoạt động ổn định, luôn trong tình trạng sẵn sàng đáp ứng yêu cầu họp trực tuyến
4	Nâng cấp, bổ sung, sửa chữa, thay thế trang thiết bị hạ tầng mạng, đường truyền của Bộ Xây dựng, đảm bảo mạng và đường truyền luôn thông suốt	2021 - 2025	TTTT		Chi thường xuyên	Đường truyền internet tốc độ cao, kết nối liên thông giữa các đơn vị trong Bộ Xây dựng, hoạt động ổn định đáp ứng yêu cầu của Bộ Xây dựng trong thời điểm hiện tại và tương lai
5	Nâng cấp, thay thế máy tính để bàn, máy tính xách tay, trang thiết bị văn phòng đáp ứng yêu cầu trong công việc của cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại Bộ Xây dựng	2022	VPB	Các cục, vụ, thanh tra Bộ	Chi đầu tư	Máy tính và trang thiết bị văn phòng cho cán bộ công chức, viên chức đầy đủ, hiện đại, có đủ năng lực đáp ứng các yêu cầu của công việc
III - Phát triển hệ thống nền tảng						
1	Cập nhật và hoàn thiện Kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ Xây dựng phù hợp với Khung kiến trúc Chính phủ Việt Nam và đáp ứng các yêu cầu của	2021 - 2025	TTTT	Các Cục, vụ, văn phòng, thanh tra	Chi thường xuyên	Kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ Xây dựng được cập nhật kịp thời các nội dung phù hợp sự phát triển của Chính phủ điện tử Bộ Xây dựng

STT	Nhiệm vụ	Thời gian	Chủ trì	Phối hợp	Nguồn kinh phí	Kết quả đạt được
	sự phát triển công nghệ trong giai đoạn hiện tại và tương lai					hướng đến Chính phủ số
2	Cập nhật, nâng cấp định kỳ hệ thống mạng tích hợp và chia sẻ cấp Bộ của Bộ Xây dựng (LGSP).	2021 - 2025	TTTT		Chi thường xuyên	Hệ thống mạng tích hợp và chia sẻ cấp Bộ của Bộ Xây dựng (LGSP) hoạt động ổn định, hiệu quả, luôn ở trạng thái sẵn sàng
IV - Phát triển dữ liệu						
1	Xây dựng CSDL, số hóa hệ thống định mức và giá xây dựng để khai thác, chia sẻ, dùng chung.	2021 - 2022	Cục KTXD	Viện KTXD	Sự nghiệp khoa học	Năm 2022, toàn bộ số hóa hệ thống định mức và giá xây dựng được số hóa
2	Xây dựng CSDL, số hóa hệ tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng để khai thác, chia sẻ, dùng chung.	2021 - 2022	Viện KHCN XD, viện VLXD	KHCN, Các viện nghiên cứu và Tổng cục Đo lường chất lượng	Sự nghiệp khoa học	Năm 2022, toàn bộ hệ thống tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật xây dựng được số hóa
3	Xây dựng CSDL, số hóa các nhiệm vụ khoa học công nghệ để khai thác trong phạm vi cơ quan Bộ	2021 - 2023	Vụ KHCN	VP, Các viện nghiên cứu	Sự nghiệp khoa học	Năm 2023, xây dựng xong CSDL số hóa 100% các nhiệm vụ khoa học công nghệ giai đoạn 2018-2022
4	Xây dựng CSDL, số hóa các dự án điều tra khảo sát thuộc nguồn ngân sách sự nghiệp kinh tế	2021 - 2023	Vụ KHTC	VP, Các viện nghiên cứu	Sự nghiệp kinh tế	Năm 2023, xây dựng xong CSDL số hóa 100% các nhiệm vụ dự án sự nghiệp kinh tế giai đoạn 2018-2022.

STT	Nhiệm vụ	Thời gian	Chủ trì	Phối hợp	Nguồn kinh phí	Kết quả đạt được
5	Xây dựng CSDL, số hóa các hồ sơ nâng cấp đô thị để công khai và phục vụ công tác quản lý của Bộ	2021 - 2023	Cục PTĐT	TTTT và các địa phương	Chi thường xuyên	Năm 2023, toàn bộ CSDL về nâng cấp các đô thị trong giai đoạn 2015-2023 được công khai trên cổng thông tin của Bộ
6	Xây dựng CSDL về nhà ở, công sở, các dự án nhà ở thương mại, nhà ở xã hội được cấp phép hàng năm, chỉ số giá một số loại bất động sản tại các đô thị	2021 - 2022	Cục QL Nhà và thị trường BĐS	Viện KTXD, VP, các địa phương	Chi thường xuyên, sự nghiệp khoa học	2022, xây dựng xong CSDL về nhà ở, công sở; thông tin về các dự án nhà ở thương mại, nhà ở xã hội được cấp phép hàng năm, chỉ số giá một số loại bất động sản tại các đô thị được công khai trên trang Website của Cục Quản lý nhà và thị trường bất động sản
7	Xây dựng CSDL về nguồn nguyên liệu dùng cho sản xuất vật liệu xây dựng trong nước để quản lý	2022 - 2024	Vụ VLXD	Các địa phương	Sự nghiệp kinh tế	Năm 2024, xây dựng xong CSDL về các nguồn nguyên liệu sản xuất vật liệu xây dựng gồm: loại nguyên liệu, trữ lượng, tình trạng (đang khai thác, nguyên trạng), vị trí địa lý, tiềm năng để phục vụ công tác quản lý của Bộ
8	Xây dựng CSDL về quy hoạch xây dựng, số hóa các đồ án quy hoạch để quản lý và công khai trên cổng thông tin của Bộ	2021 - 2025	Vụ QH-KT	TTTT và các địa phương	Sự nghiệp khoa học	Năm 2022, 100% các đồ án quy hoạch xây dựng tại các thành phố trực thuộc trung ương được số hóa và công khai trên Cổng thông tin Công khai quy hoạch của Bộ.

STT	Nhiệm vụ	Thời gian	Chủ trì	Phối hợp	Nguồn kinh phí	Kết quả đạt được
9	Xây dựng CSDL về các dự án đã được thẩm định đã được nghiệm thu tại các đơn vị trực thuộc Bộ Xây dựng	2021 - 2023	Cục QL HĐXD, cục Giám định	TTTT	Chi thường xuyên	Năm 2023, 100% các dự án được thẩm định/nghiệm thu do các Cục, Vụ chức năng của Bộ làm đầu mối được số hóa để quản lý
10	Xây dựng CSDL, số hóa hồ sơ thanh tra các tổ chức, cá nhân, các dự án đầu tư xây dựng theo quy định của pháp luật	2021 - 2023	Thanh tra Bộ	TTTT	Chi thường xuyên	Năm 2023, 100% hồ sơ thanh tra do thanh tra Bộ thực hiên được số hóa để quản lý
11	Xây dựng CSDL về hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan trực thuộc Bộ Xây dựng	2021 - 2023	Vụ TCCB	Các đơn vị trực thuộc Bộ	Sự nghiệp khoa học	Năm 2023, 100% hồ sơ cán bộ, công chức, viên chức người lao động trực thuộc Bộ được số hóa để quản lý
12	Xây dựng CSDL về nguồn nhân lực ngành Xây dựng	2021 - 2022	AMC	Vụ TCCB và các địa phương	Sự nghiệp kinh tế	Đến năm 2022, CSDL về nguồn nhân lực ngành Xây dựng được hoàn thiện và cập nhật hàng năm
13	Hướng dẫn các tỉnh, thành phố xây dựng CSDL số để phục vụ công tác quản lý chuyên môn về công tác quy hoạch xây dựng	2022 - 2025	Vụ QH-KT	TTTT và các địa phương	Địa phương tự cân đối	Năm 2025, các địa phương được hướng dẫn có đủ CSDL số để quản lý hoạt động quy hoạch xây dựng ở địa phương
14	Hướng dẫn các tỉnh, thành phố xây dựng CSDL số để phục vụ công tác quản lý chuyên môn về hoạt động xây dựng	2023 - 2025	Cục QL HĐXD	TTTT và các địa phương	Địa phương tự cân đối	Năm 2025, các địa phương được hướng dẫn có đủ CSDL số để quản lý hoạt xây dựng ở địa phương

STT	Nhiệm vụ	Thời gian	Chủ trì	Phối hợp	Nguồn kinh phí	Kết quả đạt được
15	Hướng dẫn các thành phố trực thuộc Trung ương được lựa chọn thí điểm xây đô thị thông minh trong việc lựa chon tiêu chí, tiêu chuẩn áp dụng, xây dựng CSDL số các công trình hạ tầng kỹ thuật phục nhằm kết nối với trung tâm điều hành đô thị thông minh	2023 - 2025	Cục PTĐT	Cục HTKT, địa phương	Địa phương tự cân đối	Năm 2025, có 03 thành phố trực thuộc Trung ương xây dựng thành công đô thị thông minh theo tiêu chuẩn, tiêu chí áp dụng
16	Thiết lập, duy trì và vận hành cơ sở dữ liệu khung cho hệ thống đô thị toàn quốc trên nền GIS, giai đoạn 1	2021 - 2025	Cục PTĐT	Vụ QH-KT, VIUP, TTTT		Hệ thống cơ sở dữ liệu khung cho hệ thống đô thị toàn quốc trên nền tảng GIS, giai đoạn 1
17	Xây dựng thí điểm hệ thống cơ sở dữ liệu liên thông dân cư, đất đai, giao thông, quy hoạch đô thị và đầu tư xây dựng, ứng dụng công nghệ vệ tinh - rada 3D	2021 - 2025	Vụ QH-KT	Cục QL HĐXD, Cục PTĐT, Cục HTKT, TTTT		Hệ thống cơ sở dữ liệu liên thông dân cư, đất đai, giao thông, quy hoạch đô thị và đầu tư xây dựng có sử dụng công nghệ vệ tinh - rada 3D
18	Xây dựng Hệ thống quản lý cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ điện tử Lưu trữ chuyên ngành, bảo đảm quản lý tập trung thống nhất tài liệu lưu trữ điện tử hình thành trong quá trình hoạt động của các cơ quan nhà nước	2021 - 2023	VPB	TTTT và các cục, vụ, thanh tra Bộ	Sự nghiệp khoa học	Hệ thống cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ điện tử Bộ Xây dựng, kết nối liên thông đến lưu trữ Lịch sử
19	Thực hiện rà soát, cập nhật các cơ sở dữ liệu hiện có trở thành các cơ sở dữ liệu dùng chung, phục vụ cho chia sẻ	2021	TTTT		Sự nghiệp khoa học	Hệ thống các cơ sở dữ liệu công bố thông tin hiện có: cơ sở dữ liệu nhà ở của Việt Kiều ở Việt Nam, nhà ở

STT	Nhiệm vụ	Thời gian	Chủ trì	Phối hợp	Nguồn kinh phí	Kết quả đạt được
	thông tin đối với các hệ thống thông tin có liên quan					của người nước ngoài ở Việt Nam, cơ sở đào tạo, bồi dưỡng kiến thức môi giới bất động sản trở thành cơ sở dữ liệu dùng chung, chia sẻ dữ liệu
20	Thực hiện xây dựng và quản lý hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng	2021 - 2025	TTTT	Cục QL HĐXD và các cục, vụ có liên quan	Chi thường xuyên (thuê DV CNTT)	Hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng
21	Xây dựng cơ sở dữ liệu về hành nghề kiến trúc, quy hoạch trong cả nước	2021 - 2023	Vụ QH-KT	TTTT, Viện KT quốc gia	Sự nghiệp khoa học	Hệ thống cơ sở dữ liệu về hành nghề kiến trúc, quy hoạch trong cả nước
22	Xây dựng CSDL về các tổ chức, cá nhân được cấp chứng chỉ hành nghề kiểm định kỹ thuật an toàn lao động thuộc Bộ Xây dựng quản lý	2021 - 2022	Cục Giám định	TTTT	Chi thường xuyên (thuê DV CNTT)	Hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu về hành nghề Kiểm định kỹ thuật an toàn lao động
23	Xây dựng CSDL các tổ chức, cá nhân được cấp chứng chỉ năng lực hành nghề xây dựng theo quy định	2021 - 2022	Cục QL HĐXD	TTTT	Chi thường xuyên	Năm 2022, 100% các tổ chức, cá nhân được cấp cấp chứng chỉ năng lực hành nghề xây dựng được số hóa và công khai trên cổng thông tin của Bộ

STT	Nhiệm vụ	Thời gian	Chủ trì	Phối hợp	Nguồn kinh phí	Kết quả đạt được
V - Phát triển ứng dụng, dịch vụ						
1	Xây dựng và triển khai ứng dụng di động (app mobile) cung cấp các chỉ số thông tin tổng hợp, toàn diện về các lĩnh vực của Bộ Xây dựng phục vụ lãnh đạo Bộ và lãnh đạo các đơn vị trong quá trình ra quyết định	2021	TTTT	Các đơn vị trực thuộc Bộ	Chi thường xuyên (thuê DV CNTT)	Ứng dụng di động (app mobile) chạy trên nền tảng mobile: android, iOS cung cấp các thông tin thống kê tổng hợp và tất cả các lĩnh vực quản lý của Bộ Xây dựng phục vụ hoạt động chỉ đạo điều hành của lãnh đạo Bộ, lãnh đạo đơn vị
2	Xây dựng và triển khai hệ thống bản đồ số vùng khoáng sản làm vật liệu xây dựng phục vụ công tác lập quy hoạch và quản lý thông tin vùng khoáng sản trong toàn quốc	2021 - 2022	Vụ VLXD	Vụ QH-KT, TTTT	Nguồn vốn đầu tư công	Hệ thống bản đồ số vùng khoáng sản làm vật liệu xây dựng phục vụ công tác lập quy hoạch và quản lý thông tin vùng khoáng sản trong toàn quốc
3	Xây dựng và triển khai hệ thống phần mềm quản lý, khai thác tài liệu lưu trữ điện tử tại Bộ Xây dựng và các đơn vị trực thuộc, kết nối liên thông đến hệ thống cơ sở dữ liệu tài liệu lưu trữ lịch sử của Cục Văn thư và Lưu trữ nhà nước	2021	VPB	TTTT	Sự nghiệp khoa học	Hệ thống phần mềm quản lý, khai thác tài liệu lưu trữ điện tử tại Bộ Xây dựng và các đơn vị trực thuộc
4	Nâng cấp dịch vụ công trực tuyến dưới mức độ 4 trở thành dịch vụ công trực tuyến mức độ 4	2021	TTTT	VPB, các cục, vụ có dịch vụ công		100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 4

STT	Nhiệm vụ	Thời gian	Chủ trì	Phối hợp	Nguồn kinh phí	Kết quả đạt được
5	Nâng cấp các trang thông tin điện tử công bố thông tin các lĩnh vực do Bộ Xây dựng quản lý nhằm đáp ứng nhu cầu tra cứu và khai thác của người dân và doanh nghiệp	2021	TTTT		Sự nghiệp khoa học	Các trang công bố thông tin hoạt động quản lý của Bộ Xây dựng được nâng cấp mới hiện đại đáp ứng các yêu của thời kỳ mới.
6	Xây dựng và triển khai hệ thống thông tin xử phạt vi phạm hành chính thuộc ngành xây dựng kết nối liên thông với cổng dịch vụ công quốc gia.	2021	Thanh tra Bộ	TTTT	Chi thường xuyên (thuê DV CNTT)	Hệ thống thông tin xử phạt vi phạm hành chính thuộc ngành xây dựng kết nối liên thông với cổng dịch vụ công quốc gia
7	Xây dựng hệ thống thông tin cấp phép xây dựng trực tuyến trên toàn quốc	2021	TTTT	Cục QL HĐXD	Chi thường xuyên (thuê DV CNTT)	Hệ thống thông tin cấp phép xây dựng trực tuyến trên toàn quốc
8	Xây dựng hệ thống dịch vụ công cung cấp thông tin quy hoạch trực tuyến trong toàn quốc	2021	TTTT		Chi thường xuyên (thuê DV CNTT)	Hệ thống dịch vụ công cung cấp thông tin quy hoạch trực tuyến trong toàn quốc. Kết nối liên thông lên cổng dịch vụ công quốc gia
9	Xây dựng đề án và thực hiện triển khai thư viện số Bộ Xây dựng	2021	TTTT		Ngân sách nhà nước	Đề án, kế hoạch thực hiện triển khai và hệ thống thư viện số Bộ Xây dựng.

STT	Nhiệm vụ	Thời gian	Chủ trì	Phối hợp	Nguồn kinh phí	Kết quả đạt được
VI - Đảm bảo an toàn thông tin						
1	Hoàn thành triển khai, nâng cấp và duy trì bảo đảm an toàn thông tin mô hình 4 lớp	2021 - 2025	TTTT	VP Bộ, Các cục, vụ, thanh tra	Chi thường xuyên (thuê DV CNTT)	Mô hình đảm bảo an toàn 4 lớp liên tục được kiện toàn, cập nhật, đảm bảo hoạt động an toàn thông tin của Bộ Xây dựng
2	Thực hiện theo dõi và giám sát kỹ thuật thường xuyên, liên tục đảm bảo an toàn cho hệ thống mạng LAN và đường truyền internet của Bộ; áp dụng hệ thống quản lý an toàn thông tin mạng theo tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật vào hoạt động của cơ quan, tổ chức	2021 - 2025	TTTT	Các đơn vị trực thuộc Bộ	Chi thường xuyên	Đảm bảo an toàn và bảo mật thông tin cho hệ thống hạ tầng và ứng dụng Công nghệ thông tin của Bộ Xây dựng
3	Hoàn thành triển khai, nâng cấp và duy trì Trung tâm giám sát và điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC) của Bộ Xây dựng	2021 - 2025	TTTT	Các đơn vị trực thuộc Bộ	Chi thường xuyên	Trung tâm giám sát và điều hành an toàn, an ninh mạng (SOC) của Bộ Xây dựng hoạt động ổn định, hiệu quả
4	Rà soát, cập nhật, phê duyệt cấp độ an toàn hệ thống thông tin thường xuyên và triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ	2021 - 2025	TTTT		Chi thường xuyên	Đảm bảo an toàn và bảo mật thông tin cho hệ thống hạ tầng và ứng dụng Công nghệ thông tin của Bộ Xây dựng đáp ứng các yêu cầu của các cấp độ theo quy định

STT	Nhiệm vụ	Thời gian	Chủ trì	Phối hợp	Nguồn kinh phí	Kết quả đạt được
5	Bảo đảm tỷ lệ kinh phí chi cho các sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin mạng đạt tối thiểu 10% trong tổng kinh phí triển khai kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin hàng năm và các dự án công nghệ thông tin	2021 - 2025	Vụ KHTC	VPB, Vụ KHCN, TTTT		Kinh phí dành cho hoạt động đảm bảo an toàn và bảo mật thông tin luôn được quan tâm và đảm bảo tối thiểu 10% trong tổng số kinh phí triển khai kế hoạch ứng dụng CNTT Bộ Xây dựng hàng năm.
VII - Phát triển nguồn nhân lực						
1	Tổ chức thực hiện đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kỹ năng ứng dụng, sử dụng CNTT cho cán bộ, công chức, viên chức Bộ Xây dựng	2021 - 2025	AMC	Vụ TCCB, TTTT	Chi thường xuyên	Cán bộ, công chức, viên chức đang làm việc tại Bộ Xây dựng có đầy đủ kỹ năng cơ bản về ứng dụng CNTT đáp ứng yêu cầu của công việc hàng ngày.
2	Đào tạo, tập huấn nâng cao nhận thức, nâng cao kỹ năng nghiệp vụ cho bộ, công chức, viên chức ngành Xây dựng đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số	2021 - 2023	AMC	Vụ TCCB, TTTT	Chi thường xuyên	Cán bộ công chức, viên chức đang làm việc tại Bộ Xây dựng có đầy đủ kỹ năng, năng lực về hoạt động chuyển đổi số